

Số: 01 /BC-ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2021

VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP

Ban điều hành Tổng công ty Dầu Việt Nam xin báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch năm 2022 như sau:

I. Kết quả hoạt động SXKD năm 2021

1. Bối cảnh chung

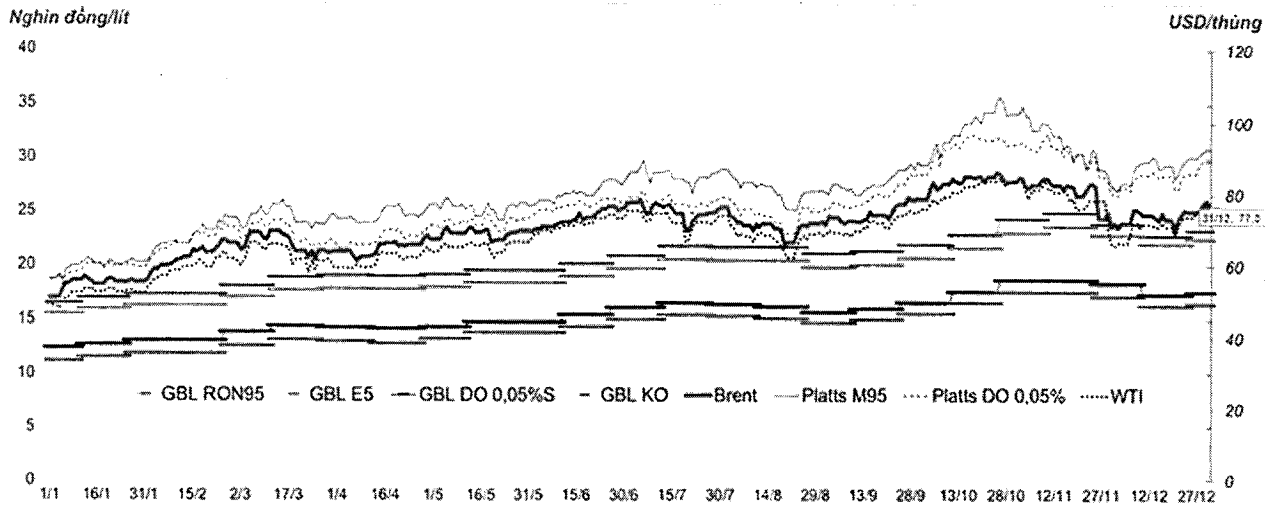
Năm 2021, thế giới tiếp tục chịu ảnh hưởng nặng nề từ đại dịch Covid-19 bất chấp các biện pháp tiêm chủng vaccine và hàng loạt chính sách kích cầu kinh tế của chính phủ các nước. Việc tiêm chủng vaccine đã phần nào ngăn ngừa được sự nguy hiểm của đại dịch nhưng những biến thể mới lây lan nhanh (Delta, Omicron) vẫn khiến các quốc gia dè dặt trong việc mở cửa đất nước khiến nhu cầu đi lại và tiêu thụ xăng dầu thế giới chưa thể hồi phục như kỳ vọng.

Trong nước, sau thời gian dài kiểm soát tốt dịch bệnh, sự xuất hiện của chủng Delta với tốc độ lây lan nhanh gấp nhiều lần chủng cũ đã làm dịch bùng phát nghiêm trọng trên diện rộng, đặc biệt là các thành phố lớn như thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Đà Nẵng.... Các biện pháp giãn cách, cách ly xã hội kéo dài trên diện rộng tại nhiều địa phương trên cả nước làm đình trệ các hoạt động sản xuất kinh doanh, vận chuyển... dẫn đến nhu cầu tiêu thụ xăng dầu sụt giảm mạnh.

Giá dầu thô trong năm có mức phục hồi ấn tượng trong 6 tháng đầu năm nhờ một số nền kinh tế lớn khôi phục hoạt động sau đại dịch, giá dầu tiếp tục giữ đà tăng trưởng trong 6 tháng cuối năm, đặc biệt là trong quý IV do chịu ảnh hưởng từ cuộc khủng hoảng nguồn cung năng lượng toàn cầu.

Giá dầu Dated Brend trung bình năm 2021 tăng 69% so với năm 2020 kéo theo giá mặt hàng xăng dầu tăng tương ứng. Trong nước, giá bán lẻ xăng dầu tăng từ 38-42% so với thời điểm cuối năm 2020

Diễn biến giá dầu thế giới và điều hành giá bán lẻ của Nhà nước như sau:



Thị trường xăng dầu trong nước dưới sự điều hành của Chính phủ đã có bước cải thiện đáng kể, cạnh tranh lành mạnh hơn sau hàng loạt nỗ lực kiểm soát thị trường, ngăn chặn các hoạt động phi pháp trong sản xuất pha chế và nhập khẩu lậu xăng dầu. Đây là điểm sáng giúp các doanh nghiệp kinh doanh chân chính như PVOIL giữ vững sản lượng và hiệu quả trong bối cảnh nhu cầu tiêu thụ sụt giảm nghiêm trọng do ảnh hưởng của đại dịch.

Nguồn cung từ các NMLD Dung Quất và Nghi Sơn đáp ứng khoảng 70% nhu cầu tiêu thụ trong nước, tuy nhiên hoạt động thiếu ổn định của Nhà máy LHD Nghi Sơn cũng gây không ít khó khăn cho các doanh nghiệp trong một số thời điểm.

Trước tình hình diễn biến rất phức tạp của dịch bệnh Covid-19, PVOIL đã triển khai đồng bộ các giải pháp phòng chống dịch với mục tiêu “Đảm bảo sức khỏe cho người lao động, hoạt động SXKD, đầu tư tiếp tục duy trì ổn định, an toàn, tiêu thụ hàng hóa, sản phẩm thông suốt” theo chỉ đạo của Chính phủ, Tập đoàn và các cấp chính quyền địa phương. Cụ thể:

- Ban hành quy định phòng chống dịch Covid-19 tại các kho xăng dầu của PVOIL và đơn đốc toàn hệ thống tuân thủ các quy định về phòng chống dịch và triển khai giải pháp ứng phó với tình hình diễn biến dịch bệnh tại các địa phương.

- Thực hiện chế độ làm việc từ xa, họp trực tuyến, áp dụng chữ ký điện tử trong giai đoạn dịch bệnh diễn biến phức tạp; trang bị bảo hộ đảm bảo an toàn cho lực lượng lao động trực tiếp tại cửa hàng xăng dầu.

- Triển khai “Phương án 3 tại chỗ - Sản xuất tại chỗ, ăn tại chỗ và nghỉ ngơi tại chỗ” tại các kho xăng dầu trong thời gian giãn cách xã hội nhằm đảm bảo duy trì hoạt động của kho thường xuyên, liên tục.

- Chủ động tiêm vắc xin sớm nhất cho toàn thể người lao động trong hệ thống.

Nhờ chủ động thực hiện tốt công tác phòng chống dịch, PVOIL vẫn đảm bảo duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh trong toàn hệ thống và giảm thiểu tác động của dịch bệnh đến đời sống và sức khỏe của người lao động.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh

2.1. Các chỉ tiêu sản lượng

Kết quả cụ thể từng lĩnh vực như sau:

ĐVT: 1.000 m3/tấn

TT	Chỉ tiêu	TH 2020	Năm 2021		So sánh (%)	
			KH	TH	Cùng kỳ	KH
1	Sản lượng xuất khẩu/ bán dầu thô (bao gồm cung cấp cho NMLD Dung Quất)	9.380	8.586	9.698	103%	113%
2	Sản xuất xăng dầu, DMN	455	484	503	111%	104%
	<i>Trong đó: xăng E5</i>	<i>452</i>		<i>500</i>		
3	Kinh doanh xăng dầu	2.938	3.150	3.132	107%	99,4%
	<i>Tỷ trọng bán lẻ</i>	<i>29,4%</i>	<i>28,6%</i>	<i>25,1%</i>		

2.1.1. Xuất nhập khẩu dầu thô và cung cấp cho NMLD Dung Quất:

PVOIL đã xuất bán an toàn, hiệu quả toàn bộ lượng dầu thô của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và các chủ mỏ khác khai thác trên thềm lục địa Việt Nam với sản lượng đạt 9,7 triệu tấn, hoàn thành 113% kế hoạch năm và tăng 3% so với cùng kỳ.

PVOIL cũng đảm bảo cung cấp đầy đủ và kịp thời toàn bộ dầu thô nguyên liệu cho NMLD Dung Quất với tổng sản lượng 6,3 triệu tấn. Trong đó, cung cấp từ nguồn nội địa 5,6 triệu tấn và từ nguồn nhập khẩu 0,71 triệu tấn.

2.1.2. Sản xuất xăng dầu, dầu mỡ nhờn

Sản lượng sản xuất trong năm đạt 503 nghìn m3/tấn, hoàn thành 104% kế hoạch và tăng 11% so với cùng kỳ, chủ yếu là xăng sinh học E5 RON92. Trong năm, PVOIL đã tiếp nhận toàn bộ lượng condensate theo Hợp đồng Liên danh với PV Gas để sản xuất xăng nền xăng RON91, góp phần đáng kể vào lợi nhuận sản xuất kinh doanh năm 2021.

2.1.3. Kinh doanh xăng dầu

Trong bối cảnh chịu ảnh hưởng nặng nề từ đại dịch, nhu cầu tiêu thụ xăng dầu sụt giảm mạnh, nhờ việc áp dụng đồng bộ các giải pháp để vừa phòng chống dịch vừa duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, tận dụng tối đa các cơ hội của thị trường, sản lượng kinh doanh xăng dầu năm 2021 đạt mức tăng trưởng ấn tượng.

Sản lượng tiêu thụ toàn hệ thống đạt 3.132 nghìn m3/tấn, hoàn thành sắp xỉ 100% kế hoạch năm và tăng trưởng 7% so với thực hiện năm 2020, chủ yếu ở các kênh bán buôn. Sản lượng và tỷ trọng bán lẻ tại các CHXD sụt giảm do ảnh hưởng bởi các đợt giãn cách/cách ly xã hội kéo dài trên diện rộng do đại dịch Covid-19.

2.2. Các chỉ tiêu tài chính

ĐVT: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2020	Năm 2021		So sánh (%)	
			KH	TH	Cùng kỳ	KH
I	Hợp nhất					
1	Tổng doanh thu	50.541	55.750	58.299	115%	105%
2	LN trước thuế	(111)	400	928	LN âm	232%
3	Lợi nhuận sau thuế	(166)	320	773	LN âm	242%
4	Nộp NSNN	8.340	8.480	8.641	104%	102%

TT	Chỉ tiêu	TH 2020	Năm 2021		So sánh (%)	
			KH	TH	Cùng kỳ	KH
II	Công ty mẹ					
1	Doanh thu	20.953	27.000	33.391	159%	124%
2	Lợi nhuận trước thuế	(152)	300	698	LN âm	233%
3	Lợi nhuận sau thuế	(149)	240	569	LN âm	237%

Tổng doanh thu hợp nhất cả năm đạt 58.299 tỷ đồng, hoàn thành 105% kế hoạch và tăng trưởng 15% so với cùng kỳ. Doanh thu của PVOIL đến từ hai lĩnh vực chính là KDXD (chiếm 67%) và kinh doanh dầu thô quốc tế (chiếm 33%).

Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 928 tỷ đồng, công ty mẹ đạt 698 tỷ đồng, gấp 2,3 lần kế hoạch được giao. Kết quả này có được là nhờ sự phục hồi mạnh mẽ của giá dầu, nỗ lực của Chính phủ trong việc kiểm soát thị trường xăng dầu và phải kể đến nỗ lực của tập thể PVOIL trong việc nắm bắt cơ hội thị trường, giữ vững và gia tăng sản lượng kinh doanh trong điều kiện dịch bệnh ảnh hưởng nặng nề đến mọi mặt đời sống kinh tế xã hội.

Nộp NSNN hợp nhất cả năm đạt 8.641 tỷ đồng (không bao gồm số liệu nộp ngân sách của PVOIL Lào cho chính phủ Lào), hoàn thành 102% kế hoạch năm và bằng 104% so với cùng kỳ.

3. Công tác đầu tư

Giá trị giải ngân đầu tư thực hiện trong năm là 303 tỷ đồng, đạt 49% kế hoạch, chủ yếu cho việc phát triển mới 26 CHXD, mở rộng kho xăng dầu Nghi Sơn giai đoạn 1 và cải tạo, nâng cấp kho/CHXD hiện hữu. Nhiều dự án đầu tư bị chậm tiến độ do đại dịch bùng phát làm đình trệ hầu hết các hoạt động trên diện rộng.

Chi tiết như sau:

TT	Hạng mục đầu tư	KH 2021	TH 2021	% TH/KH
1	Xây dựng mới và cải tạo kho, cảng	98	46	47%
2	Xây dựng mới và cải tạo CHXD	418	172	41%
3	Mua sắm khác	97	85	88%
	TỔNG CỘNG	613	303	49%
	<i>Trong đó: - Công ty mẹ</i>	<i>428</i>	<i>152</i>	<i>36%</i>
	<i>- Công ty con</i>	<i>186</i>	<i>151</i>	<i>81%</i>
	<i>Đầu tư từ nguồn vốn CSH</i>	<i>521</i>	<i>280</i>	<i>54%</i>

4. Công tác tái cấu trúc và đổi mới doanh nghiệp

Công tác tái cấu trúc, sắp xếp lại hệ thống các đơn vị thành viên KDXD nhằm tối ưu hoạt động và hiệu quả doanh nghiệp tiếp tục được thúc đẩy trong năm 2021 với các hoạt động cụ thể như sau:

- Hoàn tất sáp nhập 02 nhóm đơn vị thành viên KDXD với mục tiêu thu gọn đầu mối, tiết giảm chi phí, nâng cao năng lực cạnh tranh, gồm: PVOIL Thừa Thiên Huế sáp nhập với PVOIL Miền Trung (từ 01/7/2021) và PVOIL Hà Giang sáp nhập với PVOIL Hà Nội (từ 01/01/2022);

- Triển khai thí điểm chuyển đổi một số đơn vị thành viên thành TNHH Một thành viên;
- Tiếp tục thúc đẩy công tác thoái vốn tại Petec và các công ty liên kết; hoàn thành thoái vốn tại công ty cổ phần Dương Đông Kiên Giang;

- Tiếp tục hỗ trợ đảm bảo an toàn tài sản tại các nhà máy NLSH song song với việc triển khai các giải pháp tái cấu trúc theo chỉ đạo của Chính phủ và công ty mẹ - Tập đoàn dầu khí Việt Nam.

- Công tác quyết toán cổ phần hóa Tổng công ty: Tiếp tục làm việc với các cơ quan quản lý Nhà nước để xử lý các vướng mắc liên quan đến (i) quyết toán cổ phần hóa PETEC và (ii) sắp xếp, xử lý đất đai theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP.

5. Công tác chuyển đổi số và nghiên cứu phát triển

Tổng công ty đang tiếp tục đẩy mạnh công tác ứng dụng CNTT, tự động hóa và chuyển đổi số một cách toàn diện vào tất cả các lĩnh vực SXKD với mục tiêu chính là gia tăng hiệu quả vận hành, nâng cao trải nghiệm, làm hài lòng khách hàng và tạo được lợi thế cạnh tranh cho PVOIL trên thị trường với các hoạt động tiêu biểu trong năm như sau:

- Ra mắt phần mềm “PVOIL B2B” ứng dụng bán hàng cho khách hàng bán buôn và khách hàng công nghiệp. Dự án đã hoàn thành đưa vào vận hành chính thức toàn hệ thống từ ngày 15/10/2021. PVOIL đang tiếp tục phát triển mở rộng ứng dụng đến các khách hàng cá nhân.

- Triển khai ứng dụng chữ ký điện tử cho tất cả các đơn vị thành viên trong hệ thống, giúp đẩy nhanh tốc độ xử lý, phối hợp trao đổi công việc và tiết kiệm chi phí luân chuyển hồ sơ trong toàn hệ thống PVOIL.

- Ngoài ra PVOIL cũng đang nghiên cứu để triển khai đồng bộ hệ thống phần mềm quản lý và tự động hóa tại CHXD; đánh giá và nghiên cứu khả thi phương án triển khai hệ thống ERP giai đoạn 2021-2025.

- Trước xu thế chuyển đổi năng lượng đang diễn ra mạnh mẽ và xe điện đang từng bước thay thế các phương tiện sử dụng xăng dầu trên phạm vi toàn cầu, PVOIL tiếp tục đẩy mạnh nghiên cứu và tìm giải pháp ứng phó, nhằm “giảm thiểu nguy, tận dụng cơ”. PVOIL đã ký hợp đồng với Viện Dầu khí triển khai nghiên cứu về pin và trạm sạc cho xe ô tô điện và đánh giá ảnh hưởng hydro đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Đồng thời phối hợp với Nhà máy lọc hóa dầu Bình Sơn (BSR) và Tổng công ty Dịch vụ kỹ thuật Dầu khí (PTSC) trong phạm vi phân phối và sử dụng hydro, tạo liên kết chuỗi từ sản xuất đến phân phối tới người tiêu dùng.

6. Công tác nâng cao chất lượng dịch vụ, quản trị hệ thống và xây dựng thương hiệu

Xác định việc nâng cao khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp thông qua nâng cao năng lực quản trị, điều hành, chất lượng dịch vụ có ý nghĩa sống còn với doanh nghiệp, là nhiệm vụ trọng tâm và xuyên suốt của PVOIL trong suốt thời gian qua nhằm tạo dựng nền tảng vững chắc cho mục tiêu phát triển trong giai đoạn tới.

Nâng cao chất lượng dịch vụ tại kho xăng dầu, CHXD: PVOIL tiếp tục triển khai hai đề án nâng cao chất lượng dịch vụ tại CHXD, kho xăng dầu để tạo lợi thế cạnh tranh và qua đó góp phần gia tăng sản lượng. Hai đề án này được PVOIL triển khai và duy trì trong nhiều năm qua trên toàn hệ thống, tạo dựng hình ảnh một PVOIL chuyên nghiệp và thân thiện thông qua việc chuẩn hóa nhận diện thương hiệu và các hoạt động dịch vụ tại kho xăng dầu và CHXD như cảnh quan, vệ sinh môi trường, tinh thần thái độ phục vụ, đảm bảo an toàn PCCC...

Công tác quản trị hệ thống luôn được chú trọng với việc: (i) Quản lý dòng tiền, công nợ, đảm bảo an toàn thanh toán và sử dụng tối ưu nguồn lực của doanh nghiệp (ii) đảm bảo an ninh, an toàn, PCCN, phòng chống khủng bố (iii) chuẩn hóa quy trình làm việc, triển

khai đánh giá hiệu quả công việc qua KPIs từng bước phát huy hiệu quả trong công tác quản trị điều hành và nâng cao năng suất lao động, hiệu quả công việc và tính chuyên nghiệp của đội ngũ PVOIL.

Công tác truyền thông, quảng bá thương hiệu tiếp tục được đẩy mạnh thông qua các hoạt động thường xuyên như: chỉnh trang CHXD theo chuẩn nhận diện thương hiệu, tham gia tài trợ chính cho giải đua xe địa hình VOC PVOIL Cup 2021. Trong năm, PVOIL đã chỉnh trang đồng bộ nhận diện thương hiệu trên toàn bộ hệ thống xe bồn của Tổng công ty, đồng thời ký hợp đồng dán poster quảng cáo dài hạn trên các xe bồn.

PVOIL tiếp tục chung tay cùng cộng đồng với các hoạt động thiết thực góp phần chống dịch như: ủng hộ quỹ Vaccine của Chính phủ; hỗ trợ xăng dầu cho đội “xe cứu thương 0 đồng”, cung cấp suất ăn cho y bác sĩ tại một số bệnh viện dã chiến tại Tp.HCM; hỗ trợ trang thiết bị cho bệnh viện; ủng hộ các chương trình “siêu thị 0 đồng”, suất ăn miễn phí cho người nghèo...

Công tác quan hệ cổ đông: với trách nhiệm của một công ty đại chúng quy mô lớn có cổ phiếu giao dịch trên sàn Upcom, PVOIL nghiêm túc thực hiện công khai minh bạch thông tin trên thị trường chứng khoán theo quy định. Bên cạnh đó, PVOIL luôn sẵn sàng gặp gỡ, cung cấp và trao đổi thông tin với cổ đông, nhà đầu tư tổ chức theo yêu cầu.

7. Đánh giá kết quả đạt được

Trải qua một năm thị trường xăng dầu nhiều biến động và đại dịch Covid-19 đã ảnh hưởng đến mọi mặt đời sống xã hội, nhờ các giải pháp ứng phó linh hoạt và hiệu quả, Tổng công ty Dầu Việt Nam đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ kế hoạch được ĐHĐCĐ giao phó với các dấu ấn sau đây:

- **Hoàn thành và hoàn thành vượt mức hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch được giao, đặc biệt chỉ tiêu lợi nhuận có mức tăng trưởng vượt bậc.**

- **Lĩnh vực ủy thác XNK dầu thô:** Xuất bán an toàn và hiệu quả toàn bộ lượng dầu thô Việt Nam; cung cấp đầy đủ, kịp thời dầu thô cho vận hành NMLD Dung Quất.

- **Lĩnh vực sản xuất pha chế xăng dầu:** đảm bảo nguồn cung xăng E5 RON92 đáp ứng nhu cầu thị trường với chất lượng ổn định.

- **Lĩnh vực kinh doanh phân phối xăng dầu:** Tận dụng tốt cơ hội để gia tăng sản lượng đồng thời với việc giữ ổn định hệ thống phân phối, khách hàng truyền thống trong bối cảnh nhu cầu tiêu thụ sụt giảm mạnh vì đại dịch;

- **Công tác nâng cao chất lượng dịch vụ, năng lực quản trị, quảng bá thương hiệu** được chú trọng và đạt hiệu quả, giúp nâng cao vị thế và giá trị thương hiệu PVOIL, tạo nền tảng vững chắc cho các mục tiêu phát triển dài hạn.

- **Công tác tái cấu trúc, đổi mới doanh nghiệp** tiếp tục được thúc đẩy và đã đạt được kết quả đáng khích lệ.

II. Kế hoạch SXKD năm 2022

1. Dự báo tình hình

a) Các yếu tố tác động đến hoạt động SXKD của TCT

Đại dịch COVID-19 đã tác động mạnh mẽ và chưa từng có đến nền kinh tế toàn cầu cũng như làm sai lệch những nguyên tắc cơ bản của thị trường dầu mỏ trong những năm

qua. Sự xuất hiện của biến thể Omicron đã hạ dự báo giá dầu năm 2022 xuống so với trước đó do những lo ngại về ảnh hưởng tiêu cực của đại dịch Covid-19.

Tuy nhiên, cuộc xung đột Nga-Ukraine, kéo theo các lệnh trừng phạt của Mỹ và các nước đồng minh làm rối loạn thị trường tài chính, các chuỗi cung ứng toàn cầu có nguy cơ đứt gãy và rơi vào tình trạng hỗn loạn. Giá năng lượng tăng vọt và biến động mạnh theo diễn biến của cuộc chiến, nguy cơ về một cuộc khủng hoảng năng lượng toàn diện có thể dẫn đến suy thoái kinh tế toàn cầu đang hiện hữu, tiềm ẩn nhiều rủi ro cho năm tài chính 2022.

Trong nước, cùng với sự thay đổi trong chiến lược phòng chống dịch từ “Zero Covid” sang “Thích ứng an toàn, linh hoạt và kiểm soát hiệu quả”, Chính phủ đã đẩy mạnh tiêm phủ mũi vaccine bổ sung trên toàn quốc và cấp phép sản xuất thuốc kháng virus để hỗ trợ chống dịch. Dịch bệnh đã bùng phát mạnh trên cả nước với số ca nhiễm không ngừng gia tăng nhưng mức độ sát thương đã giảm hẳn. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều rủi ro phía trước trong việc kiểm soát dịch bệnh khi đã xuất hiện những chủng mới làm giảm đáng kể hiệu quả của vaccine cũng như hệ lụy để lại do hội chứng covid kéo dài.

Dịch bệnh và biến động giá dầu đã và sẽ tiếp tục ảnh hưởng khó lường đến hoạt động của nền kinh tế nói chung và của PVOIL nói riêng trong năm 2022. Nguồn cung từ NMLD Nghi Sơn chưa thực sự ổn định cũng đang gây khó khăn không ít cho hoạt động kinh doanh của Tổng công ty.

Trong bối cảnh nhiều khó khăn và rủi ro tiềm ẩn, thị trường KDXD trong nước cũng có một số thuận lợi nhất định. Kể từ đầu năm 2022, Nghị định 95/2021/NĐ-CP đã có hiệu lực sửa đổi, bổ sung Nghị định 83/2014/NĐ-CP theo hướng tiệm cận hơn với thị trường, giảm rủi ro cho doanh nghiệp. Bên cạnh đó, nhờ nỗ lực trong việc kiểm soát thị trường của Chính phủ, thời gian qua tình trạng buôn lậu và sản xuất xăng giả đã giảm mạnh, cạnh tranh trên thị trường lành mạnh hơn, giúp cho các doanh nghiệp kinh doanh chân chính như PVOIL cơ hội tốt để vươn lên chiếm lĩnh thị phần.

2. Nhiệm vụ trọng tâm

Lĩnh vực Dầu thô: đảm bảo xuất khẩu/bán toàn bộ khối lượng dầu thô/condensate khai thác được trong và ngoài nước an toàn, hiệu quả; cung cấp đầy đủ dầu thô từ nguồn trong nước cho NMLD Dung Quất.

Sản xuất xăng dầu: Sản xuất xăng E5 RON92, dầu mỡ nhờn thương hiệu PVOIL với mục tiêu gia tăng sản lượng đi đôi với đảm bảo chất lượng và hiệu quả pha chế, đảm bảo đáp ứng nhu cầu tiêu thụ của hệ thống và cung ứng cho các doanh nghiệp đầu mối khác.

Kinh doanh xăng dầu: Tổ chức kinh doanh xăng dầu tuân thủ các quy định của Nhà nước, chính sách của Tổng công ty; phân đấu gia tăng sản lượng kinh doanh trên cả 3 kênh phân phối để mở rộng thị phần, song song với đảm bảo hiệu quả kinh doanh.

Công tác tái cấu trúc, đổi mới doanh nghiệp: Tiếp tục triển khai tái cấu trúc, đổi mới doanh nghiệp theo kế hoạch được Cấp có thẩm quyền phê duyệt; phối hợp với PVN, Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, các cơ quan có liên quan đẩy mạnh triển khai quyết toán cổ phần hóa PVOIL, đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả.

Công tác đầu tư phát triển hệ thống: Tăng cường nắm bắt cơ hội, đẩy mạnh đầu tư phát triển CHXD dưới nhiều hình thức. Xúc tiến triển khai các dịch vụ phi xăng dầu, hợp tác phát triển hệ thống năng lượng mặt trời, trạm sạc xe điện tại CHXD.

Công tác quản trị hệ thống và chuyển đổi số: Tăng cường hiệu quả công tác quản lý dòng tiền và công nợ, tiết giảm chi phí; tiếp tục nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng tại các CHXD và tổng kho xăng dầu; đẩy mạnh nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ 4.0 trong quản lý điều hành.

3. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu

3.1. Các chỉ tiêu sản lượng và tài chính

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2022	So với TH 2021
I	Các chỉ tiêu sản lượng			
1	Đại lý xuất khẩu/bán dầu thô (bao gồm nhập khẩu dầu thô cho NMLD Dung Quất)	1000 tấn	10.334	107%
2	SX xăng dầu, dầu mỡ nhờn	1000 m ³ /tấn	484	96%
3	Kinh doanh xăng dầu	1000 m ³ /tấn	3.150	101%
	- Tỷ trọng bán lẻ	%	28,9%	+3,8%
II	Các chỉ tiêu tài chính			
II.1	Hợp nhất			
1	Doanh thu	Tỷ đồng	45.000	77%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	500	54%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	400	52%
4	Nộp NSNN	Tỷ đồng	8.480	98%
II.2	Công ty mẹ			
1	Doanh thu	Tỷ đồng	27.000	81%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	400	57%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	320	56%

- Ủy quyền cho HĐQT PVOIL xem xét, phê duyệt điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2022 khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền thay đổi giá dầu để tính toán kế hoạch năm 2022 hoặc theo giá dầu thực tế, báo cáo ĐHCĐ kết quả thực hiện và công bố thông tin theo quy định.

3.2. Kế hoạch đầu tư XDCB

PVOIL tiếp tục tập trung đầu tư phát triển hệ thống CHXD bán lẻ và nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất phục vụ kinh doanh xăng dầu trong năm 2022 với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

TT	Hạng mục đầu tư	Số lượng	Giá trị (tỷ đồng)	So với TH 2021
1	Xây dựng mới và cải tạo kho, cảng		131	285%
2	Xây dựng mới và cải tạo CHXD	50 CHXD	217	126%
3	Đầu tư, mua sắm khác		192	226%
	TỔNG CỘNG		540	178%
	Trong đó: - Công ty mẹ		295	194%
	- Công ty con		245	162%
	Đầu tư từ nguồn vốn CSH		447	160%

4. Giải pháp thực hiện

4.1. Giải pháp về thị trường và sản phẩm

- Chủ động và tích cực triển khai các giải pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19 với mục tiêu “Đảm bảo sức khỏe cho người lao động, hoạt động SXKD, đầu tư tiếp tục duy trì ổn định, an toàn, tiêu thụ hàng hóa, sản phẩm thông suốt”.

- Theo dõi sát diễn biến thị trường, điều hành của Nhà nước để linh hoạt ứng phó trong các khâu tạo/cấp nguồn, tồn kho hợp lý và sử dụng/phân bổ tối ưu các nguồn lực của Tổng Công ty.

- Tiếp tục tập trung gia tăng sản lượng và tỷ trọng bán vào các kênh tiêu thụ trực tiếp (CHXD và khách hàng công nghiệp) thông qua việc đẩy mạnh công tác phát triển CHXD, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng (đề án 1114, 808).

- Đẩy mạnh triển khai chương trình PVOIL Easy, PVOIL B2B và các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt để tạo lợi thế cạnh tranh và gia tăng sản lượng bán hàng trên cả 3 kênh phân phối.

- Đẩy mạnh triển khai các hoạt động kinh doanh phi xăng dầu (non-oil) tại các CHXD.

- Chủ động phối hợp với các đơn vị trong ngành xây dựng chuỗi liên kết sản xuất, chế biến, vận chuyển và phân phối sản phẩm xăng dầu để tối ưu hóa hiệu quả quản trị điều hành SXKD theo chủ trương của Tập đoàn.

4.2. Giải pháp về Tái cấu trúc doanh nghiệp

- Tái cấu trúc, sắp xếp lại hệ thống công ty thành viên KDXD; tiến tới chuyển đổi mô hình tổ chức và hoạt động của Tổng công ty;

- Tái cấu trúc vốn: tiếp tục thoái vốn tại các công ty liên kết hoạt động ngoài ngành kinh doanh chính. Xúc tiến thoái hết vốn tại Petec và xử lý triệt để các vấn đề liên quan các nhà máy NLSH.

- Tái cấu trúc tài sản toàn hệ thống trên cơ sở cân đối nhu cầu sử dụng để gia tăng hiệu quả sử dụng tài sản.

4.3. Nâng cao năng lực quản trị

- Tiếp tục chuyển đổi theo hướng quản trị hiện đại, minh bạch, chuyên nghiệp theo các chuẩn mực quốc tế và áp dụng khoa học công nghệ, số hóa, tự động hóa trong hoạt động sản xuất kinh doanh và dịch vụ khách hàng.

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát thông qua việc hoàn thiện hệ thống các quy định nội bộ và kiểm tra, giám sát trực tiếp hoạt động của toàn hệ thống; Đẩy mạnh công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiết giảm chi phí.

- Tập trung đầu tư đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao để đảm bảo và đáp ứng các mục tiêu dài hạn của PVOIL.

Kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn và chúc các vị đại biểu, các vị khách quý cùng các quý cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công./.

Trân trọng./.



Số: 02 /BC-ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 4 năm 2022

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dầu Việt Nam-CTCP

Hội đồng quản trị (HĐQT) Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP (PVOIL/Tổng công ty) trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2021 và kế hoạch hoạt động của HĐQT trong năm 2022 như sau:

I. Kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2021

1. Tình hình nhân sự của HĐQT trong năm 2021

Cơ cấu HĐQT PVOIL hiện tại như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là TV HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Cao Hoài Dương	Chủ tịch	23/09/2020	
2	Ông Đoàn Văn Nhuộm	Thành viên	26/01/2021	
3	Ông Lê Văn Nghĩa	Thành viên	01/08/2018	
4	Ông Nguyễn Mậu Dũng	Thành viên	26/01/2021	
5	Ông Hạng Anh Minh	Thành viên độc lập	01/08/2018	
6	Ông Lê Ngọc Quang	Thành viên độc lập	01/08/2018	
7	Ông Trần Hoài Nam	Thành viên kiêm nhiệm	01/08/2018	

2. Các hoạt động của HĐQT trong năm 2021

Năm 2021, tình hình dịch bệnh Covid-19 trong nước diễn biến phức tạp, mức độ nghiêm trọng tăng dần từ sau đợt dịch thứ 4 (kể từ cuối tháng 4 năm 2021) và bùng phát mạnh trong quý 3. Dịch bệnh lây lan rộng khắp các tỉnh miền Đông và Tây Nam Bộ. Trong tình trạng độ phủ vaccine còn thấp, các tỉnh miền Nam phải thực hiện các biện pháp giãn cách xã hội tăng cường theo Chỉ thị 16 và 16+ của Chính phủ để hạn chế tình trạng lây nhiễm, dẫn đến nhu cầu tiêu thụ xăng dầu trong nước sụt giảm mạnh. Bước sang quý 4, sau khi dịch bệnh dần được kiểm soát, Chính phủ và các địa phương đã từng bước nới lỏng các biện pháp giãn cách xã hội và các hoạt động kinh tế, xã hội dần được phục hồi. Bên cạnh đó, giá xăng dầu thế giới tiếp tục diễn biến khó lường, tuy nhiên giá dầu thô trong xu hướng tăng phần nào giảm áp lực cho hoạt động kinh doanh xăng dầu. Trong bối cảnh đó, toàn hệ thống PVOIL đã tập trung, nỗ lực triển khai kế hoạch SXKD và các nhiệm vụ trọng tâm đã được ĐHĐCĐ giao; xây dựng và triển khai nhiều nhóm giải pháp ứng phó hiệu quả và kết quả đã đạt được kết quả khả quan như sau:



Uluhu

2.1. Tổng quát về kết quả SXKD

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	TH 2020	2021		So sánh thực hiện (%)	
				KH	TH	Cùng kỳ	KH 2021
1	Đại lý Xuất khẩu/ bán dầu thô (bao gồm cung cấp cho NMLD Dung Quất)	1.000 m3/tấn	9.380	8.586	9.698	103%	113%
2	Sản xuất xăng dầu, DMN	1.000 m3/tấn	455	484	503	111%	104%
3	Kinh doanh xăng dầu	1.000 m3/tấn	2.938	3.150	3.132	107%	99%
	Tỷ trọng bán lẻ	%	29,4%	28,6%	25,1%	-4,3%	-3,5%
4	Doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	50.541	55.750	58.299	115%	105%
5	Lợi nhuận trước thuế công ty mẹ	Tỷ đồng	-152	300	698	-	233%
6	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Tỷ đồng	-111	400	928	-	232%

✦ Đánh giá chung về kết quả SXKD:

Trước tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, tác động nghiêm trọng đến các mặt đời sống kinh tế, xã hội, bên cạnh việc tuân thủ các biện pháp phòng chống dịch của Nhà nước, PVOIL đã triển khai nhiều giải pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19 kịp thời, hiệu quả; đẩy nhanh công tác tiêm vaccine cho người lao động toàn hệ thống; Duy trì hoạt động SXKD được ổn định và hoạt động liên tục; Xây dựng các kịch bản SXKD nhằm chủ động ứng phó với diễn biến dịch bệnh; Thực hiện đồng bộ các nhóm giải pháp đẩy mạnh tiêu thụ xăng dầu, gia tăng doanh thu, lợi nhuận của Công ty mẹ - PVOIL và hệ thống các Đơn vị thành viên (ĐVTV); Tập trung triển khai công tác tái cấu trúc hệ thống; Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ 4.0, chuyển đổi số nhằm nâng cao công tác quản trị và hiệu quả SXKD; Tăng cường công tác nghiên cứu, dự báo xu thế chuyển dịch năng lượng và lộ trình phát triển xe điện trên thế giới cũng như Việt Nam,... Vượt qua các khó khăn, thách thức do ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19, đồng thời nắm bắt tốt các cơ hội thị trường, có các giải pháp điều hành kinh doanh hợp lý với diễn biến giá xăng dầu thế giới, PVOIL đã đạt được kết quả SXKD khả quan trong năm 2021.

2.2. Các hoạt động chính của HĐQT trong năm

Năm 2021, HĐQT đã hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được qui định tại Điều lệ của PVOIL và Luật Doanh nghiệp; Bám sát Nghị quyết ĐHĐCĐ và tình hình thực tế để lãnh đạo các mặt hoạt động của PVOIL. Một số nhiệm vụ chính đã thực hiện như sau:

- Lãnh đạo PVOIL hoàn thành tốt kế hoạch SXKD năm 2021 và các nhiệm vụ trọng tâm khác theo nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2021; Chỉ đạo việc xây dựng và triển khai nhiều nhóm giải pháp hiệu quả nhằm ứng phó với tình hình biến động của thị trường; Kiểm soát và hạn chế các tác động tiêu cực của dịch bệnh Covid-19 đến kết quả hoạt động của PVOIL.

- Quyết định công tác tổ chức, cán bộ thuộc thẩm quyền của HĐQT.
- Quyết định, chỉ đạo và giám sát chặt chẽ công tác đầu tư thuộc thẩm quyền HĐQT; Điều chỉnh kế hoạch đầu tư, tập trung nguồn lực thúc đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm, xử lý dứt điểm các dự án tạm dừng triển khai từ các năm trước.
- Thực hiện công tác quản lý vốn đầu tư và Người đại diện của PVOIL theo đúng quy định của pháp luật và các quy định nội bộ liên quan đến quản lý vốn, quản lý tài chính và quản lý người đại diện.
- Chỉ đạo triển khai thực hiện quyết liệt, có hiệu quả “Kế hoạch sắp xếp, tái cơ cấu Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP giai đoạn 2020 – 2025” bao gồm: Tái cơ cấu tổ chức Công ty mẹ - PVOIL và từng bước tổ chức, sắp xếp lại các ĐVTV; Đẩy mạnh công tác thoái vốn tại các công ty ngoài ngành/không còn nhu cầu nắm giữ vốn góp; Tiếp tục bám sát các cơ quan có thẩm quyền nhằm đẩy nhanh việc quyết toán cổ phần hóa Petec, củng cố cơ sở pháp lý cho việc thực hiện thoái vốn tại doanh nghiệp này; Theo dõi chặt chẽ việc xem xét, phê duyệt quyết toán cổ phần hóa Tổng công ty, kịp thời báo cáo bổ sung các thông tin liên quan khi được các cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.
- Chỉ đạo xử lý các dự án Nhiên liệu sinh học: Văn phòng Chính phủ đã đồng ý việc đưa dự án Nhà máy NLSH Phú Thọ và Bình Phước ra khỏi danh sách theo dõi, xử lý của Ban chỉ đạo theo Quyết định 1468 (công văn số 3554/VPCP-KTTH ngày 24/12/2020). Trong năm 2021, PVOIL đã phối hợp với các cổ đông khác, chủ động thực hiện các phương án xử lý đối với 2 dự án này theo đúng qui định pháp luật.
- Chỉ đạo công tác đầu tư phát triển hệ thống cửa hàng xăng dầu và hệ thống kho cảng chiến lược đảm bảo cho sự phát triển bền vững của PVOIL.
- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm; Công tác tổ chức và chuẩn bị nội dung tài liệu trình ĐHCĐ thường niên năm 2022.
- Chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động của các đơn vị thành viên có vốn góp của PVOIL; Yêu cầu Người đại diện vốn của PVOIL có biện pháp/giải pháp khắc phục những tồn tại trong hoạt động của đơn vị mà các đoàn thanh kiểm tra bên ngoài và nội bộ đã chỉ ra; Xây dựng các giải pháp nhằm tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn; Đặc biệt quan tâm đến công tác quản lý và kiểm soát công nợ, chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh trong toàn hệ thống, không để phát sinh nợ xấu mới, đẩy mạnh xử lý thu hồi nợ tồn đọng, khó đòi, đảm bảo tình hình tài chính lành mạnh.
- Chỉ đạo việc rà soát, sửa đổi, hoàn thiện và ban hành hệ thống văn bản quản trị nội bộ phù hợp với mô hình công ty cổ phần và thực tế hoạt động của PVOIL trong từng giai đoạn; Ban hành các quy chế áp dụng đối với công ty đại chúng; Rà soát, hoàn thiện, bổ sung các qui định nội bộ liên quan đến việc phân cấp, phân quyền giữa HĐQT và Tổng Giám đốc.
- Chỉ đạo công tác nghiên cứu khoa học, ứng phó với xu thế chuyển dịch năng lượng và lộ trình phát triển xe điện trên thế giới cũng như tại Việt Nam, tập trung nghiên cứu tác động của xu thế chuyển dịch năng lượng đến ngành xăng dầu và các giải pháp làm cơ sở xem xét việc điều chỉnh, bổ sung kịp thời chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh của PVOIL cho phù hợp.

- Chỉ đạo thực hiện công tác phòng chống Covid-19 an toàn trên toàn hệ thống PVOIL với mục tiêu “Đảm bảo sức khỏe cho người lao động; Hoạt động SXKD, đầu tư tiếp tục duy trì ổn định, an toàn; Tiêu thụ hàng hóa, sản phẩm thông suốt”, tuân thủ chỉ đạo của Chính phủ và các cấp chính quyền địa phương trong công tác phòng, chống dịch bệnh.

- HĐQT luôn đề cao tinh thần làm việc trách nhiệm, dân chủ, khẩn trương, kịp thời xem xét các vấn đề, đề xuất kiến nghị của Ban Tổng Giám Đốc và ban hành các nghị quyết, quyết định phù hợp thẩm quyền.

- Công tác phối hợp giữa HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát trong việc triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT chặt chẽ, thường xuyên và hiệu quả; đề cao tính tuân thủ trong công tác quản lý, điều hành hoạt động của Tổng công ty đúng pháp luật và các qui định nội bộ.

3. Tổng kết các cuộc họp và các quyết định của HĐQT trong năm 2021

- Trong năm 2021, HĐQT đã tổ chức 12 cuộc họp. Tình hình tham dự các cuộc họp của mỗi thành viên HĐQT như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp/	Lý do không tham dự họp
1	Ông Cao Hoài Dương	12/12	100%	
2	Ông Đoàn Văn Nhuộm	11/11	100%	
3	Ông Lê Văn Nghĩa	10/12	83%	Bận công tác
4	Ông Nguyễn Mậu Dũng	11/11	100%	
5	Ông Hạng Anh Minh	12/12	100%	
6	Ông Lê Ngọc Quang	12/12	100%	
7	Ông Trần Hoài Nam	8/12	66%	Bận công tác

- Bên cạnh việc tổ chức các cuộc họp HĐQT trực tiếp, trong năm 2021, HĐQT thường xuyên trao đổi công việc qua điện thoại, email, tổ chức họp online đặc biệt trong giai đoạn thực hiện giãn cách xã hội để phòng, chống dịch và tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT.

- Để triển khai thực hiện các nhiệm vụ được Đại hội cổ đông thông qua, đảm bảo công tác lãnh đạo/chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty thường xuyên và liên tục, trong năm 2021, HĐQT đã ban hành 107 nghị quyết trên tất cả các lĩnh vực như sau: Tổ chức - Nhân sự - Tiền lương (33 nghị quyết), Sản xuất kinh doanh (17 nghị quyết), Đầu tư vốn - Thoái vốn - Tái cấu trúc (14 nghị quyết), Tài chính (06 nghị quyết), Đầu tư – Chuyển nhượng tài sản (17 nghị quyết), chỉ đạo các cuộc họp HĐQT/ĐHĐCĐ thường niên/bất thường (20 nghị quyết).

(PL. Bảng thống kê các nghị quyết của HĐQT đã ban hành trong năm 2021 đính kèm)

- Ngoài các cuộc họp liên quan đến hoạt động SXKD, cuối năm 2021, HĐQT đã họp kiểm điểm, đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo cũng như kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ của HĐQT; Đánh giá về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021; Kiểm điểm sâu

sát về việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước.

Đánh giá chung:

- Các phiên họp HĐQT đều được triệu tập đúng theo qui định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của PVOIL. Các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT được xem xét và biểu quyết theo nguyên tắc “đa số” thành viên HĐQT dự họp tán thành và được ban hành dưới các hình thức văn bản nghị quyết, quyết định. Các nghị quyết/quyết định của HĐQT đều được thông báo đầy đủ, kịp thời, đúng quy định đến Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát.

- Các nghị quyết/quyết định do HĐQT ban hành đều được Ban Tổng Giám đốc, các Ban/đơn vị và công ty thành viên của PVOIL triển khai thực hiện đầy đủ, tích cực và cơ bản đạt được những mục tiêu HĐQT PVOIL đề ra.

4. Kết quả hoạt động của từng thành viên HĐQT

Tổng số thành viên HĐQT của PVOIL là 07 bao gồm: Chủ tịch HĐQT - ông Cao Hoài Dương, 02 thành viên HĐQT chuyên trách - ông Lê Văn Nghĩa và ông Nguyễn Mậu Dũng, 01 thành viên HĐQT kiêm nhiệm - ông Trần Hoài Nam và 02 thành viên HĐQT độc lập - ông Hạng Anh Minh và ông Lê Ngọc Quang.

Về kết quả hoạt động của 02 thành viên HĐQT độc lập được trình bày tại Mục 5.1 của báo cáo này.

Kết quả hoạt động của các thành viên HĐQT khác trong năm 2021 như sau:

❖ Ông Cao Hoài Dương – Chủ tịch HĐQT

Ông Cao Hoài Dương đã thực hiện nhiệm vụ theo đúng chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao với tinh thần trách nhiệm cao; Luôn phát huy tinh thần độc lập, sáng tạo cũng như tập hợp sức mạnh tập thể trong công tác quản lý, điều hành hoạt động của PVOIL; Tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật và Điều lệ PVOIL liên quan đến các quyền và nghĩa vụ của HĐQT/Chủ tịch HĐQT. Một số mặt công tác chính trong năm như sau:

- Phụ trách chung công tác của HĐQT, thay mặt HĐQT ký các nghị quyết, quyết định và các văn bản thuộc thẩm quyền của HĐQT; Trực tiếp chỉ đạo công tác xây dựng và thực hiện chiến lược, công tác chuyển đổi số, thích ứng với chuyển dịch năng lượng, tổ chức nhân sự của PVOIL; Trực tiếp chỉ đạo hoạt động của Ban KSNB PVOIL;

- Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT;

- Điều phối các hoạt động của HĐQT; Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; Triệu tập, chủ trì các cuộc họp HĐQT;

- Tổ chức giám sát việc triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT; Giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác theo qui định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của PVOIL;

- Thực hiện các chức năng, nhiệm vụ khác theo thẩm quyền.

❖ **Ông Đoàn Văn Nhuộm – Thành viên HĐQT kiêm nhiệm Tổng Giám đốc Tổng công ty**

Theo phân công nhiệm vụ tại Quyết định số 776/QĐ-DVN ngày 29/12/2021 của HĐQT PVOIL (có hiệu lực từ ngày 29/12/2021), ông Đoàn Văn Nhuộm được giao thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Tổng Giám đốc Tổng công ty – Người đại diện theo Pháp luật của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP.

Trong năm 2021, ông Đoàn Văn Nhuộm đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, đã hoàn thành tốt vai trò điều hành hoạt động kinh doanh của PVOIL theo đúng các mục tiêu, định hướng của ĐHĐCĐ và HĐQT; Đã hoàn thành tốt kế hoạch SXKD được ĐHĐCĐ và HĐQT giao, đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận. Với vai trò thành viên HĐQT, ông Đoàn Văn Nhuộm đã tham gia ý kiến và biểu quyết độc lập về các vấn đề cần sự quyết định/thông qua của HĐQT.

❖ **Ông Lê Văn Nghĩa – Thành viên HĐQT chuyên trách**

- Theo phân công nhiệm vụ tại Quyết định số 541/QĐ-DVN ngày 27/10/2020 của HĐQT PVOIL (có hiệu lực từ ngày 27/10/2020), ông Lê Văn Nghĩa – Thành viên HĐQT chuyên trách phụ trách: Giám sát hoạt động các đơn vị PVOIL Hà Giang, PVOIL Phú Thọ, PVOIL Hà Nội, PVOIL Nam Định, PVOIL Cái Lân, PVOIL Miền Trung, PVOIL TT Huế, PVOIL Trans, PETEC.

- Theo phân công nhiệm vụ tại Biên bản số 381/BB-DVN ngày 19/11/2021 của HĐQT PVOIL, ông Lê Văn Nghĩa – Thành viên HĐQT chuyên trách phụ trách: Theo dõi và giám sát hoạt động các đơn vị PVOIL Phú Thọ, PVOIL Hà Nội, PVOIL Cái Lân, PVOIL Vũng Tàu, PVOIL Sài Gòn, PVOIL Miền đông, PVOIL Trans và Petromekong.

- Theo phân công nhiệm vụ tại Quyết định số 776/QĐ-DVN ngày 29/12/2021 của HĐQT PVOIL (có hiệu lực từ ngày 29/12/2021), ông Lê Văn Nghĩa – Thành viên HĐQT chuyên trách phụ trách: Theo dõi và giám sát hoạt động các đơn vị PVOIL Phú Thọ, PVOIL Hà Nội, PVOIL Cái Lân, PVOIL Vũng Tàu, PVOIL Miền Đông, PVOIL Sài Gòn, PVOIL Trans, Petromekong.

Trong năm 2021, ông Lê Văn Nghĩa đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy tinh thần độc lập, sáng tạo, có những đóng góp kịp thời, có giá trị đối với hoạt động của HĐQT. Trong quá trình hoạt động ông đã tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ PVOIL liên quan đến các quyền và nghĩa vụ của HĐQT/Thành viên HĐQT, tham gia ý kiến và biểu quyết độc lập về các vấn đề cần sự quyết định/thông qua của HĐQT, tham gia giám sát, chỉ đạo hoạt động của Ban điều hành theo phân công công việc của HĐQT vì lợi ích cổ đông và sự phát triển bền vững của PVOIL.

❖ **Ông Nguyễn Mậu Dũng - Thành viên HĐQT chuyên trách:**

- Theo phân công nhiệm vụ tại Biên bản số 381/BB-DVN ngày 19/11/2021 của HĐQT PVOIL, ông Nguyễn Mậu Dũng – Thành viên HĐQT chuyên trách phụ trách: Theo dõi và giám sát hoạt động các đơn vị PVOIL Nam Định, PVOIL Miền Trung, PVOIL Quảng Ngãi,

PVOIL Phú Yên, PVOIL Bà Rịa – Vũng Tàu, PVOIL Lube, PVOIL Tây Ninh và PVOIL Singapore.

- Theo phân công nhiệm vụ tại Quyết định số 776/QĐ-DVN ngày 29/12/2021 của HĐQT PVOIL (có hiệu lực từ ngày 29/12/2021), ông Nguyễn Mậu Dũng – Thành viên HĐQT chuyên trách phụ trách: Theo dõi và giám sát hoạt động các đơn vị PVOIL Nam Định, PVOIL Miền Trung, PVOIL Quảng Ngãi, PVOIL Phú Yên, PVOIL Bà Rịa – Vũng Tàu, PVOIL Lube, PVOIL Tây Ninh và PVOIL Singapore.

Trong năm 2021, ông Nguyễn Mậu Dũng đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, độc lập, sáng tạo và có những đóng góp có giá trị đối với hoạt động của HĐQT. Trong quá trình hoạt động ông đã tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ PVOIL liên quan đến các quyền và nghĩa vụ của HĐQT/Thành viên HĐQT, tham gia đầy đủ các cuộc họp, tham gia ý kiến và biểu quyết độc lập về các vấn đề cần sự quyết định/thông qua của HĐQT, tham gia giám sát, chỉ đạo hoạt động của Ban điều hành theo phân công công việc của HĐQT vì lợi ích cổ đông và sự phát triển bền vững của PVOIL.

❖ **Ông Trần Hoài Nam – Thành viên HĐQT kiêm nhiệm**

Theo phân công nhiệm vụ tại Quyết định 541/QĐ-DVN ngày 27/10/2020 (có hiệu lực từ ngày 27/10/2020) và Quyết định số 776/QĐ-DVN ngày 29/12/2021 của HĐQT PVOIL, ông Trần Hoài Nam – Thành viên HĐQT kiêm nhiệm phụ trách: Giám sát và hỗ trợ thu hút đầu tư bên ngoài; Hỗ trợ định hướng trong công tác chuyển đổi số của PVOIL; Hỗ trợ phát triển lĩnh vực kinh doanh mới của PVOIL.

Trong năm 2021, ông Trần Hoài Nam đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao với tinh thần trách nhiệm cao, có đóng góp tích cực cho hoạt động của HĐQT; Tham gia ý kiến và biểu quyết độc lập về các vấn đề cần sự quyết định/thông qua của HĐQT; Thực hiện đầy đủ chế độ họp của HĐQT.

5. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT

5.1 Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập

Cơ cấu HĐQT của PVOIL có 02 thành viên độc lập. Mỗi Thành viên độc lập HĐQT bên cạnh việc thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của PVOIL, trong năm 2021 còn thực hiện nhiệm vụ phụ trách giám sát các đơn vị thành viên theo sự phân công của HĐQT như sau:

❖ Theo phân công nhiệm vụ tại Quyết định số 541/QĐ-DVN ngày 27/10/2020 của HĐQT Tổng công ty (có hiệu lực từ ngày 27/10/2020):

- Ông Hạng Anh Minh - TV. HĐQT độc lập: Giám sát hoạt động các đơn vị: PVOIL Thanh Hóa, PVOIL Phú Yên, PVOIL Sài Gòn, PVOIL Tây Ninh, Petromekong, PVOIL Bạc Liêu, PVOIL Trà Vinh, PVOIL Lube và PVOIL Singapore.

- Ông Lê Ngọc Quang - TV. HĐQT độc lập: giám sát hoạt động các đơn vị: PVOIL Hải Phòng, PVOIL Thái Bình, Thái Bình PSC, PVOIL Vũng Áng, PVOIL Bình Thuận, Timexco, PVOIL Vũng Tàu, PVOIL Phú Mỹ, PVOIL Lào và PVOIL Lào Trading.

❖ Theo phân công nhiệm vụ tại Biên bản số 381/BB-DVN ngày 19/11/2021 của HĐQT PVOIL:

- Ông Hạng Anh Minh - TV. HĐQT độc lập: Theo dõi và giám sát hoạt động các đơn vị: PVOIL Thanh Hóa, PVOIL Nghi Sơn, PVOIL Vũng Áng, Petec, PVOIL Trà Vinh, PVOIL Bạc Liêu, PVOIL Lào, PVOIL Lào Trading.

- Ông Lê Ngọc Quang - TV. HĐQT độc lập: giám sát hoạt động các đơn vị: PVOIL Hải Phòng, PVOIL Đình Vũ, PVOIL Thái Bình, Thái Bình PSC, PVOIL Bình Thuận, PVOIL Phú Mỹ, PVOIL Nhà Bè, Timexco.

❖ Theo phân công nhiệm vụ tại Quyết định số 776/QĐ-DVN ngày 29/12/2021 của HĐQT PVOIL (có hiệu lực từ ngày 29/12/2021):

- Ông Hạng Anh Minh - TV. HĐQT độc lập: Giám sát hoạt động các đơn vị: PVOIL Thanh Hóa, PVOIL Nghi Sơn, PVOIL Vũng Áng, Petec, PVOIL Trà Vinh, PVOIL Bạc Liêu, PVOIL Lào, PVOIL Lào Trading.

- Ông Lê Ngọc Quang - TV. HĐQT độc lập: giám sát hoạt động các đơn vị: PVOIL Hải Phòng, PVOIL Đình Vũ, PVOIL Thái Bình, Thái Bình PSC, PVOIL Bình Thuận, PVOIL Phú Mỹ, PVOIL Nhà Bè, Timexco.

Trong năm 2021, các Thành viên độc lập HĐQT đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được ĐHCĐ giao, phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của PVOIL; Có nhiều đóng góp tích cực cho hoạt động của HĐQT; Tham gia đầy đủ các cuộc họp và tham gia ý kiến, biểu quyết độc lập về các vấn đề cần sự quyết định của HĐQT; Tham gia giám sát hoạt động của PVOIL theo đúng qui định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động và Luật Doanh nghiệp.

5.2 Kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT

Đánh giá về hoạt động của HĐQT PVOIL năm 2021, Thành viên HĐQT độc lập nhận thấy:

- HĐQT của PVOIL trong năm 2021 đã làm việc với tinh thần trách nhiệm cao và minh bạch trong công tác quản trị, tuân thủ đầy đủ các quy định đối với công ty đại chúng. HĐQT đã tổ chức đầy đủ các cuộc họp định kỳ, tổ chức lấy ý kiến các thành viên tại các cuộc họp trực tiếp hoặc bằng văn bản để thông qua các vấn đề theo thẩm quyền, thường xuyên chỉ đạo, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và ĐHCĐ.

- Thành viên độc lập HĐQT nhận thấy: HĐQT và Ban Điều hành PVOIL đã xây dựng và triển khai nhiều giải pháp điều hành phù hợp và hiệu quả trước tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 và giá cả, thị trường xăng dầu trong năm 2021; Hành động vì lợi ích của cổ đông.

- PVOIL hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, cơ cấu vốn góp của cổ đông có nguồn gốc từ vốn Nhà nước chiếm chi phối. Hàng năm, ngoài kiểm toán độc lập được ĐHCĐ lựa chọn, các cổ đông có thể tin tưởng vào kết quả SXKD, các tài liệu, báo cáo về tình hình hoạt động vì đã thường xuyên được các cơ quan quản lý nhà nước như: Thanh tra của các ban ngành, cơ quan thuế, Kiểm toán nhà nước soát xét và giám sát.

6. Hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc HĐQT và các tiểu ban thuộc HĐQT

Theo Điểm a, Khoản 1, Điều 137 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 (hiệu lực từ ngày 01/01/2021), PVOIL hiện đang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần với cơ cấu tổ chức bao gồm: ĐHCĐ, HĐQT, Ban Kiểm soát và Tổng giám đốc. Mô hình tổ chức

này không bắt buộc phải thành lập Ủy ban Kiểm toán và các Tiểu ban trực thuộc HĐQT. Thực tế, cơ cấu tổ chức của PVOIL đang bao gồm 12 Ban chức năng là các bộ phận chuyên môn, giúp việc cho HĐQT và Tổng Giám đốc, phù hợp với mô hình hoạt động của PVOIL trong giai đoạn hiện nay, trong đó Ban Kiểm soát nội bộ trực thuộc HĐQT có chức năng, nhiệm vụ là ban tham mưu, giúp việc cho HĐQT PVOIL trong công tác giám sát hoạt động và thực hiện kiểm tra, kiểm soát của hệ thống (bao gồm Công ty mẹ và các Đơn vị thành viên). Từ tháng 01/2022, HĐQT đã quyết định bổ sung nhiệm vụ thực hiện công tác kiểm toán nội bộ cho Ban Kiểm soát nội bộ.

7. Các giao dịch giữa Tổng công ty, công ty con của Tổng công ty với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Tổng công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch

7.1 Các giao dịch giữa Tổng công ty, công ty con của Tổng công ty với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó

Trong năm 2021 không có phát sinh giao dịch giữa Tổng công ty, công ty con của Tổng công ty với thành viên HĐQT, chỉ có phát sinh giao dịch giữa Tổng công ty, công ty con của Tổng công ty với những người có liên quan của thành viên HĐQT, cụ thể như sau:

- Ông Lê Văn Nghĩa - Thành viên HĐQT PVOIL kiêm nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT tại công ty PVOIL Cái Lân và công ty Petromekong, kiêm nhiệm chức danh Thành viên HĐQT tại công ty Comeco. Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của PVOIL tại PVOIL Cái Lân và Petromekong là trên 50% vốn điều lệ, tại Comeco là 44,79%. Theo mô hình hoạt động kinh doanh xăng dầu của Tổng công ty, PVOIL có trách nhiệm đảm bảo và cung cấp nguồn xăng dầu cho các công ty trong hệ thống để cung ứng, phân phối cho thị trường. Trong năm 2021, PVOIL có hợp đồng giao dịch mua bán xăng dầu, hợp đồng dịch vụ với PVOIL Cái Lân và Petromekong, còn Công ty Comeco không có giao dịch mua bán trực tiếp với PVOIL nhưng có giao dịch mua bán xăng dầu với công ty con của PVOIL là PVOIL Sài Gòn (là công ty mà PVOIL nắm giữ chi phối vốn điều lệ).

- Ông Trần Hoài Nam – Thành viên HĐQT kiêm nhiệm tại PVOIL, hiện đang giữ chức danh Phó Tổng giám đốc của ngân hàng HDBank. Trong năm 2021, PVOIL có phát sinh giao dịch với HDBank thông qua các hợp đồng tiền gửi kỳ hạn 6 tháng và 12 tháng, các giao dịch liên quan tài khoản thanh toán. Hội đồng quản trị PVOIL ban hành Nghị quyết thông qua kế hoạch và hạn mức tiền gửi trong năm làm cơ sở để triển khai việc ký các hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn.

7.2 Các giao dịch giữa Tổng công ty với công ty, trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch

Trong năm 2021 có phát sinh giao dịch giữa Tổng công ty với công ty, trong đó thành viên HĐQT là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch. Cụ thể là trường hợp ông Đoàn Văn Nhuộm - Thành viên HĐQT/Tổng Giám Đốc PVOIL, từ tháng 03/2019 đến tháng 9/2020 giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Tổng công ty Cổ phần Vận Tải Dầu khí (PVTRANS). Năm 2021, PVOIL có giao dịch thuê PVTRANS vận chuyển xăng dầu nhằm phục vụ cho hoạt động SXKD của PVOIL. Việc lựa chọn PVTRANS

vận chuyển xăng dầu cho PVOIL được thực hiện thông qua hình thức đấu thầu rộng rãi, đảm bảo tính công khai, minh bạch.

8. Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc và người điều hành khác

- Trong bối cảnh năm 2021 hết sức khó khăn và nhiều biến động khó dự đoán do tác động của dịch bệnh Covid-19, Ban Tổng giám đốc đã hoàn thành tốt vai trò điều hành hoạt động kinh doanh của PVOIL theo đúng các mục tiêu, định hướng của ĐHĐCĐ và HĐQT năm 2021. Kết quả năm 2021 đạt được như sau: Chỉ đạo thực hiện công tác phòng chống dịch Covid-19 an toàn trên toàn hệ thống Tổng công ty, đảm bảo việc thực hiện SXKD được diễn ra liên tục trên mọi lĩnh vực, kiểm soát và hạn chế tối đa các tác động tiêu cực của dịch bệnh Covid-19 đến kết quả hoạt động của Tổng công ty; chỉ đạo đẩy nhanh công tác tiêm vaccine phòng ngừa Covid-19 trong toàn hệ thống.

- ĐHĐCĐ năm 2021 của PVOIL đã diễn ra theo đúng kế hoạch và thành công; Báo cáo thường niên năm 2020 và công tác công bố thông tin thực hiện đầy đủ, minh bạch, đúng thời gian quy định.

- Trong năm 2021, Ban Tổng giám đốc đã hoàn thành nhiều nhiệm vụ do HĐQT giao, các nghị quyết của HĐQT ban hành đều được Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện nhanh chóng, quyết liệt theo đúng nội dung chỉ đạo.

- Về kế hoạch SXKD năm 2021, Ban Tổng giám đốc đã triển khai đầy đủ, nghiêm túc và hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch SXKD chính được ĐHĐCĐ và HĐQT giao, đặc biệt chỉ tiêu lợi nhuận. Bên cạnh đó, Ban Tổng giám đốc cũng đã hoàn thành nhiều nhiệm vụ trong tâm khác được HĐQT giao như: Thực hiện tốt và có hiệu quả các chuỗi liên kết nguyên liệu – sản xuất – tồn chứa, phân phối sản phẩm dầu với các đơn vị trong ngành; Công tác đầu tư, phát triển CHXD tiếp tục được đẩy mạnh mặc dù bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19; Công tác kiểm soát, quản trị tài chính an toàn, hiệu quả và kiểm soát các rủi ro trong quá trình hoạt động; Công tác ứng dụng công nghệ 4.0 và chuyển đổi số tiếp tục được triển khai mạnh mẽ; Chất lượng dịch vụ tại CHXD, kho xăng dầu tiếp tục được nâng cao thông qua việc triển khai Đề án 1114, đề án 808, triển khai thí điểm các dịch vụ non-oil tại một số CHXD trong hệ thống; Công tác an ninh, an toàn, PCCN,... được đảm bảo; Các hoạt động đoàn thể, an sinh xã hội, từ thiện, được quan tâm và triển khai tích cực trong toàn hệ thống với nhiều hoạt động ý nghĩa.

↓ Đánh giá chung:

Trong quá trình điều hành hoạt động SXKD năm 2021 của PVOIL, Tổng giám đốc và Ban Điều hành đã tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật, đúng phân cấp quản lý tại Điều lệ và các quy chế quản trị nội bộ của PVOIL cũng như các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT; Đã có nhiều giải pháp điều hành linh hoạt, kịp thời và đạt được nhiều kết quả khả quan; Hoàn thành tốt kế hoạch SXKD và các nhiệm vụ trọng tâm đã được ĐHĐCĐ và HĐQT giao; Tuân thủ nghiêm túc các quy định về công bố thông tin đối với công ty đại chúng.

9. Tình hình thực hiện các nội dung đã được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của PVOIL

Các nhiệm vụ SXKD năm 2021 của PVOIL đã được triển khai thực hiện và đạt được kết quả khả quan và theo đúng các mục tiêu, định hướng tại Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021. Cụ thể như sau:

- Về kết quả SXKD: Hoàn thành tốt các chỉ tiêu tài chính năm 2021, trong đó chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế công ty mẹ thực hiện đạt 698 tỷ đồng, tương đương 233% kế hoạch năm.

- Các Tờ trình đã được ĐHĐCĐ thông qua đều đã được triển khai thực hiện đầy đủ, đúng qui định, bao gồm: Báo cáo quyết toán tiền lương, phụ cấp, thù lao năm 2020 và kế hoạch năm 2021 của HĐQT, BKS và Ban Điều hành; Tờ trình thông qua BCTC năm 2020 đã được kiểm toán; Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020; Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2021.

- Các văn kiện thuộc thẩm quyền phê duyệt/chấp thuận của ĐHĐCĐ sau khi được ĐHĐCĐ thông qua đã được ban hành chính thức và phổ biến, tổ chức thực hiện trong toàn hệ thống PVOIL, bao gồm: Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP; Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP; Quy chế về hoạt động của HĐQT Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP.

- Về các nhiệm vụ trọng tâm khác: HĐQT Tổng công ty đã lãnh đạo, tổ chức triển khai đầy đủ, nghiêm túc và có kết quả các nhiệm vụ trọng tâm khác theo kế hoạch hoạt động năm 2021 đã được ĐHĐCĐ phê duyệt, trong đó một số nhiệm vụ có tính chất chiến lược, định hướng phát triển trung, dài hạn, tái cấu trúc hệ thống,... cần được liên tục thực hiện sẽ được HĐQT đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện tại các kỳ họp ĐHĐCĐ tiếp theo.

10. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT và từng thành viên HĐQT

- Trên cơ sở quy định tại Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016, Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 và các hướng dẫn liên quan, HĐQT Tổng công ty đã có Quyết định số 180/QĐ-DVN ngày 07/03/2019 về việc ban hành Quy chế tiền lương, phụ cấp đặc thù công việc, thù lao, tiền thưởng đối với Người Quản lý làm cơ sở thực hiện.

- Tiền lương, thù lao được thực hiện theo đúng nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020.

- Chi tiết quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2021 như sau:

DVT: triệu đồng

TT	Chức danh	Số người BQ		Tiền lương, phụ cấp		Thù lao		% TH/KH	Ghi chú
		KH	TH	KH	TH	KH	TH		
1	HĐQT chuyên trách (gồm TGD kiêm TV HĐQT)	5,92	5,93	6.099	7.339			120%	Bổ sung 01 TV từ ngày 26/01/2021

TT	Chức danh	Số người BQ		Tiền lương, phụ cấp		Thù lao		% TH/KH	Ghi chú
		KH	TH	KH	TH	KH	TH		
2	TV HĐQT (không chuyên trách)	1	1			180	180	100%	

- Chi phí hoạt động khác của HĐQT: Các chi phí hành chính và liên quan phục vụ hoạt động của HĐQT tuân thủ theo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế tài chính, định mức chi tiêu nội bộ của Tổng công ty.

II. Kế hoạch hoạt động của HĐQT trong năm 2022

Năm 2022, kế hoạch hoạt động của HĐQT sẽ tập trung vào các vấn đề sau:

- *Về hoạt động sản xuất kinh doanh*: Giám sát việc tổ chức triển khai kế hoạch SXKD năm 2022 sau khi được ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua; Thúc đẩy chủ trương mở rộng thị trường xăng dầu, nhất là tại các địa bàn còn “trống”, chưa có sự hiện diện của hệ thống xăng dầu của PVOIL; Giám sát thường xuyên việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản SXKD thông qua kết quả hoạt động SXKD hàng tháng/quý và cả năm của Tổng công ty và toàn hệ thống; Chỉ đạo các giải pháp cần thiết nhằm đảm bảo hoàn thành kế hoạch hoạt động SXKD năm 2022.

- *Công tác quản trị tài chính và rủi ro*: Chỉ đạo, giám sát công tác quản trị dòng tiền, đảm bảo việc huy động, quản lý, sử dụng vốn an toàn, hiệu quả; Chỉ đạo, giám sát việc quản lý, xử lý/thu hồi công nợ trong toàn hệ thống; Chỉ đạo công tác giám sát, đánh giá hiệu quả đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp; Giám sát tài chính đặc biệt tại một số đơn vị thành viên theo quy định của pháp luật và các quy định quản lý nội bộ của PVOIL.

- *Công tác đầu tư*: Chỉ đạo, đôn đốc và giám sát việc triển khai các dự án đầu tư theo kế hoạch bao gồm cả những dự án chuyển tiếp từ năm 2021, đảm bảo tiến độ và hiệu quả; Tập trung đẩy mạnh công tác đầu tư CHXD phù hợp với chiến lược phát triển của PVOIL; Tiếp tục nhiệm vụ rà soát, sắp xếp quy hoạch hệ thống kho, cảng trong toàn hệ thống PVOIL nhằm tiết giảm chi phí vận hành, tăng cường hiệu quả sử dụng kho cảng; Tiếp tục chỉ đạo việc triển khai nghiên cứu, xây dựng đề án phát triển kinh doanh nhiên liệu bay Jet A1.

- *Công tác tổ chức, lao động và tiền lương*: Chỉ đạo việc rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định quản lý nội bộ liên quan đến công tác quản lý cán bộ, lao động và tiền lương; Chỉ đạo các vấn đề liên quan đến đổi mới cơ cấu tổ chức của PVOIL và ĐVTV nhằm tinh gọn bộ máy hoạt động và nâng cao hiệu quả hoạt động của toàn hệ thống; Chỉ đạo việc xây dựng và phê duyệt định biên, kế hoạch sử dụng lao động năm 2022 của PVOIL (Công ty mẹ).

- *Công tác tái cơ cấu, quyết toán cổ phần hóa*: Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch sắp xếp, tái cơ cấu PVOIL giai đoạn 2020 – 2025; Tiếp tục chỉ đạo triển khai các phương án xử lý đối với các dự án NLSH OBF, PVB và BSR-BF; Chỉ đạo bám sát/phối hợp các cơ quan có thẩm quyền để đẩy nhanh việc quyết toán cổ phần hóa PVOIL và PETEC.

- *Đổi mới doanh nghiệp*: Tập trung công tác nghiên cứu, dự báo và ứng phó với xu thế chuyển dịch năng lượng đang diễn ra mạnh mẽ trên thế giới và tại Việt Nam; Chỉ đạo công tác chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ 4.0 trong toàn hệ thống PVOIL với trọng tâm mở rộng PVOIL Easy, xây dựng ứng dụng bán hàng trên nền tảng internet (App bán hàng), hiện đại

hóa/công nghệ hóa công tác quản lý hoạt động CHXD, hệ thống kho cảng; Xây dựng hệ thống ERP trong quản trị doanh nghiệp; Tăng cường sử dụng tối đa hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, công cụ làm việc trực tuyến; Tiếp tục chỉ đạo công tác hợp tác kinh doanh, xây dựng chuỗi liên kết giá trị với các đơn vị trong ngành; Nghiên cứu và triển khai các hình thức hợp tác, xây dựng chuỗi liên kết mới nhằm tối ưu hóa việc sử dụng các nguồn lực và thế mạnh của PVOIL.

- *Công tác kiểm tra, giám sát:* Tổ chức giám sát chặt chẽ hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị trong hệ thống; Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nhằm đảm bảo các đơn vị trong hệ thống vận hành đúng định hướng, mục tiêu đã đặt ra.

- *Tiếp tục bám sát định hướng phát triển ngành xăng dầu và bối cảnh tình hình thực tế* để xây dựng, sửa đổi, bổ sung kịp thời chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh của PVOIL cho phù hợp.

Trân trọng!

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *Uuh*
CHỦ TỊCH



The seal is circular with the text: "M.S.D.N: 0305795054 - C.T.C.P", "TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM", and "CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ T.P HỒ CHÍ MINH". A handwritten signature is written over the seal.

Cao Hoài Dương

PHỤ LỤC

(Kèm theo báo cáo của HĐQT Tổng công ty Dầu Việt Nam tại Đại hội đồng cổ đông năm 2022)

Thống kê các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT Tổng công ty đã ban hành trong năm 2021

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-DVN	08-01-21	Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 cho hệ thống các Đơn vị thành viên của Tổng công ty Dầu Việt Nam
2	02/NQ-DVN	08-01-21	Thông qua nội dung đề TGD Tổng công ty ký kết hợp đồng chuyển quyền sử dụng nhãn hiệu Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
3	03/NQ-DVN	13-01-21	Đồng ý chủ trương đề NĐD của PVOIL tại Petechim thông qua việc Petechim tổ chức thoái vốn tại Công ty GEC. Việc thoái vốn phải được thực hiện thông qua hình thức bán đấu giá cổ phần theo quy định, đảm bảo tính công khai, minh bạch.
4	04/NQ-DVN	13-01-21	Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 cho Công ty mẹ - Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP
5	05/NQ-DVN	14-01-21	Chấp thuận đề NĐD của PVOIL tại PVOIL Trans thông qua việc bổ nhiệm cán bộ tại PVOIL Trans
6	06/NQ-DVN	20-01-21	Phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2021 cho các ĐVTV Petromekong và Petec
7	07/NQ-DVN	20-01-21	Thông qua phương án sáp nhập Công ty CP XDDK Thừa Thiên Huế vào Công ty CP XDDK PVOIL Miền Trung
8	08/NQ-DVN	21-01-21	Thông qua chủ trương về công tác cán bộ và cử NĐD quản lý phân vốn của PVOIL tại PVOIL Thanh Hóa
9	09/NQ-DVN	22-01-21	Thông qua nội dung đề TGD Tổng công ty Dầu Việt Nam ký kết Thỏa thuận khung về hợp tác trong hoạt động cung cấp dầu thô và tiêu thụ sản phẩm dầu theo như nội dung kiến nghị tại Tờ trình số 09/TTr-TGD ngày 19/01/2021.
10	10/NQ-DVN	22-01-21	Thông qua nội dung đề Tổng giám đốc Tổng công ty ký kết Hợp đồng Đại lý mua Dầu thô nhập khẩu theo như nội dung kiến nghị tại Tờ trình số 09/TTr-TGD ngày 19/01/2021
11	11/NQ-DVN	22-01-21	Thông qua nội dung đề Tổng giám đốc Tổng công ty ký kết Thỏa thuận nguyên tắc cung cấp dài hạn dầu thô Đại Hùng cho Nhà máy lọc dầu Dung Quất giai đoạn 2021 – 2024 theo như nội dung kiến nghị tại Tờ trình số 10/TTr-TGD ngày 20/01/2021
12	12/NQ-DVN	22-01-21	Thông qua nội dung đề Tổng giám đốc Tổng công ty ký kết Thỏa thuận nguyên tắc cung cấp dài hạn dầu thô Ruby cho Nhà máy lọc dầu Dung Quất giai đoạn 2021 – 2024 theo như nội dung kiến nghị tại Tờ trình số 11/TTr-TGD ngày 20/01/2021

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
13	13/NQ-DVN	22-01-21	Thông qua nội dung đề Tổng giám đốc Tổng công ty ký kết hợp đồng nguyên tắc cung cấp dài hạn dầu thô Bạch Hổ và dầu thô Bạch Hổ (mỏ Rồng) cho Nhà máy lọc dầu Dung Quất theo như nội dung kiến nghị tại Tờ trình số 12/TTr-TGD ngày 20/01/2021
14	14/NQ-DVN	25-01-21	Chấp thuận đề Người đại diện theo ủy quyền của PVOIL tại PVOIL Phú Mỹ thông qua việc bổ nhiệm lại ông Lương Trung Kiên – Phó giám đốc PVOIL Phú Mỹ, trở lại giữ chức Kế toán trưởng PVOIL Phú Mỹ
15	15/NQ-DVN	26-01-21	Thông qua Phương án chuyển nhượng quyền mua cổ phần CMV trong đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ của Công ty CP Thương nghiệp Cà Mau
16	16/NQ-DVN	29-01-21	Thông qua phương án sáp nhập Công ty CP XDDK Tây Ninh vào Công ty CP XDDK Sài Gòn
17	17/NQ-DVN	29-01-21	Thông qua phương án sáp nhập Công ty CP XDDK Thái Bình vào Công ty CP XDDK Hải Phòng
18	18/NQ-DVN	29-01-21	Thông qua phương án sáp nhập Công ty CP XDDK Hà Giang vào Công ty CP XDDK Hà Nội
19	19/NQ-DVN	03-02-21	Chấp thuận đề NĐD theo ủy quyền của PVOIL tại Công ty TNHH Hóa chất LG Vina biểu quyết thông qua việc tăng vốn Điều lệ từ nguồn lợi nhuận chưa phân phối của Công ty
20	20/NQ-DVN	03-02-21	Ủy quyền cho Tổng Giám đốc Tổng công ty quyết định hợp đồng xuất khẩu dầu DO từ NMLHD Nghi Sơn cho PVOIL Lào
21	21/NQ-DVN	23-02-21	Giao cho NĐD vốn của PVOIL tại Mekongtrans có ý kiến với HĐQT Mekongtrans đề nghị đơn vị khẩn trương phối hợp với Ngân hàng BIDV – CN Sở giao dịch 2 để xử lý khoản nợ và tài sản thế chấp là tàu Mekongtrans 02 theo đúng hợp đồng tín dụng số 130/2008/0001875 ngày 30/12/2008 và Hợp đồng thế chấp tài sản số 600/2008/HĐ ngày 30/12/2008 và quy định của pháp luật để hạn chế thấp nhất tổn thất cho các bên. Việc xử lý tài sản thế chấp phải đảm bảo công khai, minh bạch, tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan.
22	22/NQ-DVN	23-02-21	Chấp thuận chủ trương bổ sung kế hoạch đầu tư năm 2021 của PVOIL Cái Lân
23	23/NQ-DVN	26-02-21	Chấp thuận chủ trương thay đổi NĐD quản lý phần vốn và thực hiện công tác cán bộ tại PVOIL Phú Thọ
24	24/NQ-DVN	26-02-21	Thông qua nội dung đề NĐD theo ủy quyền của PVOIL tại BSR-BF biểu quyết các nội dung lấy ý kiến bằng văn bản của BSR-BF

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
25	25/NQ-DVN	26-02-21	Phê duyệt Kế hoạch sử dụng lao động năm 2021 của Công ty mẹ - Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP như sau:
26	26/NQ-DVN	26-02-21	Chấp thuận chủ trương việc thay đổi NDD quản lý phần vốn và thực hiện công tác cán bộ tại các đơn vị thành viên
27	27/NQ-DVN	04-03-21	Phê duyệt bổ sung định biên thêm 01 vị trí cấp Phó cho Văn phòng Tổng công ty để đáp ứng yêu cầu công việc, phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của PVOIL
28	28NQ-DVN	04-03-21	Chấp thuận đề Người đại diện theo ủy quyền của PVOIL tại PETEC thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế Quản lý Tài chính của Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư – CTCP.
29	29/NQ-DVN	09-03-21	Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP
30	30/NQ-DVN	09-03-21	Chốt danh sách cổ đông để tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP
31	31/NQ-DVN	09-03-21	Thông qua nội dung đề Tổng Giám đốc Tổng công ty ký kết Phụ lục số 02 của Thỏa thuận bán dầu chung Lô-46 Cái Nước.
32	32/NQ-DVN	12-03-21	Chấp thuận chủ trương thay đổi NDD quản lý phần vốn và thực hiện công tác cán bộ tại PVOIL Thừa Thiên Huế
33	33/NQ-DVN	16-03-21	Chấp thuận chủ trương đề NDD PVOIL tại PVOIL Thanh Hóa biểu quyết thông qua một số nội dung về công tác cán bộ tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021
34	34/NQ-DVN	23-03-21	Đồng ý chủ trương đề NDD tại PVOIL Lào thực hiện chuyển đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng các lô đất tại thủ đô Việtiiane nước Cộng hòa Dân chủ Dân nhân Lào, cho phù hợp với quy định tại Luật đất đai của Lào.
35	35/NQ-DVN	24-03-21	Phê duyệt nội dung dự thảo đính kèm Tờ trình số 37/TTr-TGD ngày 19/3/2021 của Tổng Giám đốc Tổng công ty
36	36/NQ-DVN	24-03-21	Phê duyệt nội dung đề NDD của PVOIL tại Timexco biểu quyết thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.
37	37/NQ-DVN	25-03-21	Phê duyệt nội dung đề NDD của Tổng công ty Dầu Việt Nam tại các đơn vị thành viên biểu quyết thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của đơn vị
38	38/NQ-DVN	01-04-21	Phê duyệt chủ trương về công tác cán bộ tại Ban Dầu thô thuộc PVOIL
39	39/NQ-DVN	07-04-21	Chấp thuận chủ trương bổ sung kế hoạch hạng mục chuẩn bị đầu tư năm 2021 cho PVOIL Phú Yên
40	40/NQ-DVN	08-04-21	Phê duyệt nội dung đề NDD của Tổng công ty Dầu Việt Nam tại các đơn vị thành viên biểu quyết thông qua tại

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
			ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của đơn vị
41	41/NQ-DVN	09-04-21	Phê duyệt nội dung đề NĐD của PVOIL tại Công ty CP Khách sạn Lam Kinh biểu quyết thông qua tại ĐHĐCĐ bất thường năm 2021.
42	42/NQ-DVN	12-04-21	Phê duyệt chủ trương về công tác cán bộ tại các Đơn vị thành viên
43	43/NQ-DVN	16-04-21	Thông qua phương án xử lý tiếp theo đối với các dự án Nhiên liệu Sinh học có vốn góp của PVOIL theo như kiến nghị của Tổng Giám đốc TCT tại Báo cáo số 1959/DVN-KH ngày 01/4/2021.
44	44/NQ-DVN	16-04-21	Phê duyệt nội dung đề NĐD của PVOIL tại Công ty CP Thương mại Thạch Hãn biểu quyết thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021
45	45/NQ-DVN	16-04-21	Phê duyệt nội dung đề NĐD của PVOIL tại Công ty CP Vận tải Dầu khí Đông Dương biểu quyết thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021
46	46/NQ-DVN	16-04-21	Phê duyệt nội dung đề NĐD của PVOIL tại Công ty CP Vật tư - Xăng dầu biểu quyết thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2020
47	47/NQ-DVN	16-04-21	Phê duyệt nội dung đề NĐD của PVOIL tại Công ty CP Thương mại Dầu khí biểu quyết thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021
48	48/NQ-DVN	16-04-21	Thông qua nguyên tắc chung xác định định biên cán bộ lãnh đạo tại các Ban/Văn phòng thuộc bộ máy tham mưu, giúp việc của PVOIL
49	49/NQ-DVN	19-04-21	Chấp thuận chủ trương bổ sung kế hoạch hạng mục chuẩn bị đầu tư năm 2021 cho Công ty CP XDDK PVOIL Hải Phòng
50	50/NQ-DVN	19-04-21	Phê duyệt kết quả đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của các ĐVTV PVOIL
51	51/NQ-DVN	26-04-21	Phê duyệt nội dung đề NĐD của PVOIL tại Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Ninh Bình biểu quyết thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021
52	52/NQ-DVN	29-04-21	Thông qua Báo cáo Tài chính 7 tháng đầu năm 2018 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận của Tổng công ty Dầu Việt Nam (giai đoạn Công ty TNHH MTV).
53	53/NQ-DVN	04-05-21	Phê duyệt chủ trương cử NĐD phân vốn và công tác cán bộ tại các ĐVTV PVOIL: Petec và Timexco, PVOIL Thanh Hóa, Phú Thọ, Nam Định, Lube, Camex
54	54/NQ-DVN	05-05-21	Phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2020 của Người quản lý và Người lao động Công ty mẹ - Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP.



STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
55	55/NQ-DVN	05-05-21	Chấp thuận các kiến nghị, giải trình của Ban điều hành và thông qua kết quả thẩm định quỹ tiền lương, tiền thưởng thực hiện năm 2020 của ĐVTV theo như nội dung tại Tờ trình 62/TTr-TGD ngày 23/4/2021 của Tổng Giám đốc TCT.
56	56/NQ-DVN	05-05-21	Phê duyệt nội dung đề NDD của PVOIL tại BSR-BF biểu quyết thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.
57	57/NQ-DVN	06-05-21	Đồng ý chủ trương và giao cho NDD của PVOIL tại Petromekong chỉ đạo đơn vị xây dựng phương án chuyển nhượng tài sản là kho xăng dầu Kiên Giang và các lợi thế khác có liên quan trình TCT phê duyệt trước khi thực hiện.
58	58/NQ-DVN	06-05-21	Phê duyệt nội dung đề NDD của PVOIL tại Công ty TNHH Hóa chất LG Vina biểu quyết thông qua tại kỳ họp HĐTV thường niên lần thứ 28 năm tài chính 2020 của Công ty LG Vina.
59	59/NQ-DVN	06-05-21	Chấp thuận dừng triển khai dự án đầu tư “Kho xăng dầu ngoại quan, dự trữ quốc gia tại Phú Quốc”
60	60/NQ-DVN	11-05-21	Phê duyệt chủ trương về công tác cán bộ tại Công ty TNHH Kinh doanh Dầu Quốc tế (PVOSN)
61	61/NQ-DVN	14-05-21	Phê duyệt phương án thoái vốn gắn với thu hồi công nợ của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP tại Công ty CP Dầu khí Dương Đông Kiên Giang.
62	62/NQ-DVN	20-05-21	Phê duyệt chủ trương cử NDD quản lý của PVOIL tại các đơn vị có vốn góp của PVOIL: BSR-BF và Công ty TNHH Kho ngầm XDDK Việt Nam
63	63/NQ-DVN	24-05-21	Phê duyệt phạm vi công việc, dự toán và kế hoạch lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ BCTC năm 2021 của PVOIL
64	64/NQ-DVN	24-05-21	Chấp thuận dừng triển khai các dự án đầu tư mở rộng nhà máy chế biến Condensate tại Cái Mép và dự án Cái Mép - Phân kỳ 1
65	65/NQ-DVN	27-05-21	Chấp thuận chủ trương bổ sung kế hoạch đầu tư năm 2021 cho Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư (Petec)
66	66/NQ-DVN	28-05-21	Phê duyệt chủ trương thay đổi NDD quản lý của PVOIL tại PVOIL Vũng Áng
67	67/NQ-DVN	02-06-21	Không chấp thuận kế hoạch đầu tư và không thông qua dự án đầu tư 01 tàu chở dầu/hóa chất trọng tải khoảng 13.000 DWT của PVTrans-PTT theo Tờ trình 75/TTr-TGD ngày 19/5/2021 của TGD TCT và Tờ trình của PVTrans-PTT trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.
68	68/NQ-DVN	02-06-21	Thông qua chủ trương và giao cho TGD TCT tổ chức xây dựng phương án và triển khai tiêm chủng vắc xin ngừa Covid-19 cho Người lao động cũng như người thân

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
			(vợ/chồng và con hợp pháp) của Người lao động thuộc Công ty mẹ - Tổng công ty Dầu Việt Nam với mục tiêu phấn đấu hoàn thành việc tiêm vắc xin cho Người lao động trong Quý 3 năm 2021 và người thân trong Quý 4 năm 2021.
69	69/NQ-DVN	10-06-21	Phê duyệt chủ trương cử NĐD quản lý của PVOIL tại các đơn vị: Chi nhánh PVOIL Hà Tĩnh và Công ty CP Vận tải Dầu khí Đông Dương
70	70/NQ-DVN	10-06-21	Thông qua nội dung đề TGD Tổng công ty ký kết Hợp đồng nguyên tắc cung cấp dài hạn dầu thô Đại Hùng cho Nhà máy Lọc dầu Dung Quất giai đoạn 2021 – 2024
71	71/NQ-DVN	15-06-21	Phê duyệt nội dung đề NĐD của PVOIL tại Cty CP Vận tải Dầu khí Mekong biểu quyết thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.
72	72/NQ-DVN	15-06-21	Đồng ý chủ trương đề NĐD của PVOIL tại Petromekong thực hiện chuyển nhượng tài sản là kho xăng dầu và các lợi thế khác có liên quan tại kho Tắc Cậu – Kiên Giang
73	73/NQ-DVN	22-06-21	Phê duyệt chủ trương cử Người đại diện và công tác cán bộ tại Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí PVOIL Miền Trung sau sáp nhập
74	74/NQ-DVN	24-06-21	Phê duyệt nội dung đề NĐD của PVOIL tại Cty CP Thương nghiệp Cà Mau biểu quyết thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.
75	75/NQ-DVN	25-06-21	Đồng ý chủ trương đề Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư tiến hành chuyển nhượng tài sản
76	76/NQ-DVN	29-06-21	Phê duyệt nội dung đề NĐD của PVOIL tại Công ty CP Điều Phú Yên biểu quyết thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021
77	309/QĐ-DVN	24-05-21	Thông qua Danh sách các Đơn vị thành viên thuộc diện Giám sát tài chính đặc biệt năm 2021
78	77/NQ-DVN	08-07-21	Nghị quyết về việc bổ sung kế hoạch đầu tư năm 2021 Công ty cổ phần Vận tải Xăng dầu Dầu khí Việt Nam
79	78/NQ-DVN	14-07-21	Nghị quyết về việc thông qua dự thảo Hợp đồng sáp nhập PVOIL Hà Giang vào PVOIL Hà Nội và Điều lệ tổ chức và hoạt động của PVOIL Hà Nội sau sáp nhập
80	79/NQ-DVN	15-07-21	Nghị quyết về việc cử Người đại diện và công tác cán bộ tại đơn vị thành viên của Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP
81	80/NQ-DVN	16-07-21	Nghị quyết về việc phê duyệt báo cáo tài chính và phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 của Công ty TNHH Kinh doanh Dầu Quốc Tế
82	81/NQ-DVN	22-07-21	Nghị quyết về việc thay đổi Người đại diện tham gia Ban kiểm soát tại Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Thọ

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
83	412/QĐ-DVN	16-07-21	Quyết định của HĐQT phê duyệt kết quả lựa chọn gói thầu “Dịch vụ kiểm toán BCTC năm 2021 của Tổng công ty Dầu Việt Nam – Công ty cổ phần”
84	82/NQ-DVN	22-07-21	Nghị quyết về việc bổ sung kế hoạch đầu tư năm 2021 của Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng
85	83/NQ-DVN	22-07-21	Nghị quyết về việc phê duyệt nội dung ĐHDGD bất thường năm 2021 của Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí PVOIL Miền trung
86	84/NQ-DVN	29-07-21	Nghị quyết về việc chấp thuận đề PVOIL Hà Nội bổ sung ngành nghề kinh doanh và triển khai kinh doanh Cửa hàng tiện ích tại Cửa hàng xăng dầu
87	85/NQ-DVN	19-08-21	Nghị quyết về một số vấn đề liên quan đến đề xuất hợp tác của Công ty TNHH Kho ngầm Xăng dầu Dầu khí Việt Nam
88	86/NQ-DVN	27-08-21	Nghị quyết về việc phê duyệt kết quả thẩm định quỹ tiền lương kế hoạch năm 2021 cho các đơn vị và sửa đổi, bổ sung nguyên tắc xác định quỹ tiền lương kế hoạch, thực hiện hằng năm của các đơn vị thành viên (tại Việt Nam)
89	87/NQ-DVN	27-08-21	Nghị quyết về việc thông qua nội dung sửa đổi Quy chế Quản lý Tài chính của Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Vũng Tàu
90	88/NQ-DVN	09-09-21	Nghị quyết về việc đầu tư tàu chở dầu/hóa chất của Công ty cổ phần Vận tải Dầu khí Đông Dương (PVTrans-PTT)
91	89/NQ-DVN	13-09-21	Nghị quyết về việc triển khai công tác chuyển đổi số và ERP của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP giai đoạn 2021 – 2025
92	90/NQ-DVN	20-09-21	Về việc thanh lý tài sản của Công ty cổ phần Vận tải Xăng dầu Dầu khí Việt Nam
93	91/NQ-DVN	20-09-21	Bổ sung quy định về tiêu chuẩn đối với các chức danh Trợ lý Lãnh đạo Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP
94	92/NQ-DVN	23-09-21	Nghị quyết v/v bổ sung kế hoạch 2021 của Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Bạc Liêu
95	93/NQ-DVN	30-09-21	Nghị quyết về việc thông qua phương án thoái vốn của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP tại Công ty CP Thương nghiệp Cà Mau
96	94/NQ-DVN	04-10-21	Nghị quyết v/v phê duyệt phương án, dự toán, phạm vi công việc và kế hoạch lựa chọn Đơn vị cung cấp dịch vụ vận chuyển xăng dầu từ NMLD Dung Quất và NMLHD Nghi Sơn về hệ thống kho đầu nguồn của PVOIL (kho sở hữu/kho thuê/kho gửi hàng) từ 01/01/2022 đến 31/12/2022
97	95/NQ-DVN	21-10-21	Nghị quyết v/v bổ sung, điều chỉnh kế hoạch đầu tư năm 2021 của Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Hà Nội

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
98	96/NQ-DVN	29-10-21	Nghị quyết thông qua nội dung đề Người đại diện tại Công ty cổ phần Nhiên liệu sinh học dầu khí Miền Trung có ý kiến tại thư lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
99	97/NQ-DVN	29-10-21	Nghị quyết về việc miễn nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư
100	98/NQ-DVN	03-11-21	Nghị quyết v/v công tác cán bộ tại Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình
101	99/NQ-DVN	12-11-21	Nghị quyết về việc phê duyệt nguyên tắc chi thưởng cho Người quản lý
102	100/NQ-DVN	12-11-21	Nghị quyết về quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2021 của Công ty mẹ Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP
103	101/NQ-DVN	12-11-21	Nghị quyết về chủ trương thoái vốn đầu tư của Công ty cổ phần Vật tư – Xăng dầu
104	102/NQ-DVN	29-11-21	Nghị quyết V/v cử Người đại diện và công tác cán bộ tại Đơn vị thành viên
105	103/NQ-DVN	20-12-21	Nghị quyết v/v cử Người đại diện và công tác cán bộ tại Đơn vị thành viên
106	104/NQ-DVN	20-12-21	Nghị quyết Về việc thông qua kế hoạch quản lý dòng tiền và hạn mức tiền gửi trong năm 2022 của Tổng Công ty dầu Việt Nam – CTCP
107	105/NQ-DVN	21-12-21	Nghị quyết V/v cử Người đại diện và công tác cán bộ tại Công ty cổ phần xăng dầu Dầu khí Hà Nội sau sáp nhập
108	106/NQ-DVN	22-12-21	Nghị quyết v/v phê duyệt kết quả thẩm định quỹ tiền lương kế hoạch năm 2021 cho Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí PVOIL Miền Trung
109	107/NQ-DVN	24-12-21	Nghị quyết HĐQT về điều chỉnh đối tượng tham gia mua cổ phần chào bán tại Công ty CP Thương nghiệp Cà Mau
110	766/QĐ-DVN	29-12-21	Quyết định của HĐQT điều chỉnh phân công nhiệm vụ trong Hội đồng quản trị Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP
111	765/QĐ-DVN	29-12-21	Quyết định của HĐQT phê duyệt chương trình công tác năm 2022 của HĐQT Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP
112	768/QĐ-DVN	30-12-21	Quyết định của HĐQT phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu “Vận chuyển xăng dầu từ NMLD về các kho đầu nguồn của PVOIL giai đoạn 01/01/2022 đến 31/12/2022”



Số: 03 /BC-ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2021 VÀ
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022 CỦA BAN KIỂM SOÁT

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP ban hành kèm theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/07/2018;

Ban Kiểm soát Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông tình hình hoạt động trong năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 như sau:

PHẦN I

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021

I. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của ban kiểm soát và từng kiểm soát viên

1. Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát

Trên cơ sở quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty, trong năm 2021 Ban Kiểm soát đã thực hiện một số công việc chính như sau:

- + Theo dõi, giám sát việc chấp hành các quy định về kinh doanh xăng dầu;
- + Theo dõi, giám sát về tình hình đầu tư, mua sắm và quản lý tài sản cố định, hàng hóa xăng dầu;
- + Theo dõi công tác tài chính và quản lý vốn; đầu tư tài chính ra ngoài doanh nghiệp;
- + Giám sát tình hình chấp hành Điều lệ và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, việc thực hiện các quy định, nghị quyết, quyết định, chỉ thị của các cơ quan quản lý cấp trên;
- + Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;
- + Giám sát việc thực hiện các kiến nghị tại Biên bản của các đoàn kiểm tra, kiểm toán;



- + Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của các báo cáo tài chính quý/năm của Tổng công ty và các nhiệm vụ, công việc kiểm tra, giám sát khác theo kế hoạch;
- + Các công việc kiểm tra, giám sát khác theo quy định.

Công tác giám sát được thực hiện thông qua việc xem xét các văn bản hàng ngày trên hệ thống quản lý văn bản Bio, các báo cáo định kỳ, đột xuất của Tổng công ty và các đơn vị thành viên; thông qua các thông tin do các ban chức năng cung cấp; kết quả kiểm tra, kiểm toán của các cơ quan quản lý nhà nước và của cấp trên.

Trong năm 2021, ngoài thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch đã được đại hội đồng cổ đông phê duyệt, định kỳ hàng quý Ban Kiểm soát báo cáo cổ đông lớn về công tác kiểm tra, giám sát và thẩm định báo cáo tài chính.

Trong năm 2021, Ban Kiểm soát đã tham gia các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và các cuộc họp khác của Tổng công ty khi nhận được thông báo mời tham dự.

Tại các báo cáo giám sát, các báo cáo thẩm định, tại công văn nội bộ và tại các cuộc họp của Tổng công ty, Ban Kiểm soát đã có một số ý kiến độc lập về việc xử lý một số vấn đề trong quá trình sản xuất kinh doanh, đầu tư, tài chính, đề cập một số vấn đề còn tồn tại tại Công ty Mẹ - Tổng công ty và tại một số đơn vị thành viên.

Thông qua công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên, liên tục và có tính hệ thống, bằng hình thức trực tiếp và gián tiếp, dù còn hạn chế song về cơ bản Ban Kiểm soát đã nắm bắt được tình hình hoạt động kinh doanh và tài chính của Tổng công ty và các đơn vị thành viên. Với mức độ cần trọng, sau khi trao đổi làm rõ, Ban Kiểm soát cũng đã có một số ý kiến tư vấn, cảnh báo hoặc khuyến nghị đối với một số tồn tại trong công tác quản lý và điều hành tại Tổng công ty.

Trong quá trình hoạt động, Ban Kiểm soát luôn trung thành với lợi ích của Tổng công ty và cổ đông; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Tổng công ty và lợi thế công việc để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

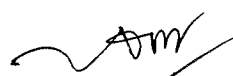
2. Kết quả hoạt động của từng Kiểm soát viên

2.1. Ông Nguyễn Đức Kện - Trưởng ban Kiểm soát

- Đã thực hiện các chức trách, nhiệm vụ về việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý, điều hành tại Tổng công ty theo quy định. Thường xuyên tìm hiểu, trao đổi, có ý kiến về các lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ, phát huy khả năng của từng Kiểm soát viên để Ban Kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ;

- Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt cho năm 2021; tổ chức lập và hoàn thiện chương trình, kế hoạch hoạt động của Ban năm 2022. Đôn đốc các Kiểm soát viên triển khai thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn để hoàn thành nhiệm vụ theo lĩnh vực được phân công, đảm bảo thực hiện kế hoạch được cổ đông phê duyệt. Trao đổi và tổng hợp các ý kiến, kiến nghị của các Kiểm soát viên, kịp thời tổ chức trao đổi với lãnh đạo Tổng công ty và các bộ phận liên quan về các giải pháp xử lý, khắc phục các tồn tại và các nội dung liên quan khác; Trực tiếp đưa ra các kiến nghị trong một số trường hợp cần thiết. Các báo cáo và kiến nghị đã được gửi tới Tổng công ty và cổ đông;

- Đôn đốc các bộ phận chức năng cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban Kiểm soát; Định kỳ tổ chức lập và ban hành báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát; báo cáo



thẩm định báo cáo tài chính quý/năm và các báo cáo tổng hợp, thẩm định, đánh giá khác theo yêu cầu của cổ đông lớn, trực tiếp tổng hợp và lập báo cáo gửi cổ đông lớn; Trực tiếp đưa ra một số đánh giá, nhận xét và kiến nghị về công tác điều hành kinh doanh xăng dầu, xuất bán dầu thô và đầu tư góp vốn vào doanh nghiệp khác; Tổ chức trao đổi, tham khảo ý kiến của HĐQT và Ban điều hành trước khi gửi cổ đông lớn;

- Đã triệu tập, chủ trì 02 cuộc họp Ban Kiểm soát; Tham gia các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và các cuộc họp khác của Tổng công ty;

- Thực hiện các công việc khác theo chức trách của Trưởng ban Kiểm soát.

2.2 Bà Trần Thị Phượng - Kiểm soát viên

- Đã thực hiện kiểm tra, giám sát và lập báo cáo về các lĩnh vực: Công tác quản lý vốn bằng tiền; Công tác quản lý công nợ, bao gồm theo dõi công tác xử lý và thu hồi các khoản công nợ tồn đọng, dây dưa khó đòi; Công tác thuế; Công tác bảo hiểm KDXD; Đánh giá các khoản mục chi phí hoạt động thực hiện năm nay so với năm trước của Công ty mẹ; Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Mẹ và các công ty có vốn góp; Theo dõi tình hình quyết toán cổ phần hóa PVOIL và Petec; Giám sát việc khắc phục các kiến nghị nêu tại các Biên bản thanh kiểm tra của các cơ quan có thẩm quyền; Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập; Xem xét các ý kiến của kiểm toán độc lập;

- Đã yêu cầu các bộ phận cung cấp thông tin, số liệu liên quan đến lĩnh vực được phân công; trao đổi với các lãnh đạo và bộ phận chức năng về các công việc, các ý kiến, kiến nghị liên quan đến lĩnh vực trực tiếp phụ trách theo dõi, giám sát;

- Hàng quý đã lập báo cáo kiểm tra, giám sát, báo cáo thẩm định báo cáo tài chính và đã có kiến nghị về các nội dung công việc gồm: (i) tăng cường công tác quản lý nợ và thu hồi các khoản công nợ tồn đọng tại Công ty Mẹ và đơn vị; (ii) việc quản lý vốn bằng tiền, cân đối/lựa chọn ngân hàng gửi/vay; (iii) công tác quản lý chi phí (QLDN, BH, tài chính); (iv) hiệu quả kinh doanh và bảo toàn vốn của Công ty Mẹ, các doanh nghiệp có vốn góp và thực hiện giám sát tài chính đặc biệt các đơn vị; (v) bổ sung danh sách ngân hàng vay; (vi) hoạt động kinh doanh của 02 đơn vị tại Lào; (vii) việc thỏa thuận hợp tác với các đối tác và một số các vấn đề khác. Các báo cáo của Kiểm soát viên được vào sổ công văn chính thức để bảo lưu và ghi nhận ý kiến, sau đó gửi Trưởng ban để tổng hợp, lập báo cáo chung;

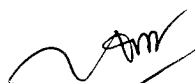
- Đã lập dự thảo các văn bản: Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động của BKS; Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập; Báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát năm và kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát; các nội dung công việc khác thuộc lĩnh vực trực tiếp phụ trách.

- Đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của Ban Kiểm soát, 03 cuộc họp của Hội đồng Quản trị và các cuộc họp khác của Tổng công ty khi được mời;

- Thực hiện các công việc khác khi có yêu cầu của cổ đông lớn.

2.3. Ông Phạm Thanh Sơn - Kiểm soát viên

- Đã triển khai thực hiện và lập báo cáo về công tác đầu tư xây dựng cơ bản, đầu tư mua sắm, công tác quản lý hàng hóa - tài sản; hàng hóa xăng dầu dự trữ quốc gia; Định mức kinh tế - kỹ thuật và hao hụt; chi phí vận chuyển xăng dầu; công tác lao động tiền lương và việc thực hiện các nghị quyết, quyết định, quy chế, quy định nội bộ.



- Hàng quý, đã tiến hành thẩm định các báo cáo của Tổng công ty thuộc lĩnh vực phân công gửi Trưởng ban, bao gồm: Báo cáo thẩm định Báo cáo giám sát tài chính quý, bán niên và năm của Tổng công ty, Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính quý/năm của Công ty mẹ và hợp nhất Tổng công ty theo phần việc được theo dõi và đã cho ý kiến cụ thể trong các bản báo cáo.

- Các báo cáo của Kiểm soát viên gửi Trưởng ban được vào sổ công văn chính thức để được bảo lưu và ghi nhận nội dung, sau đó gửi Trưởng ban để tổng hợp, lập báo cáo chung.

- Đã tham gia 02 cuộc họp Ban Kiểm soát và các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty khi được phân công;

- Đã dự thảo Báo cáo về thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của BKS;

- Đã tham gia đầy đủ cuộc họp Ban Kiểm soát và các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc khi được phân công.

II. Tổng kết các cuộc họp của Ban Kiểm soát và các kết luận, kiến nghị của Ban Kiểm soát

1. Tổng kết các cuộc họp của Ban Kiểm soát

Trong năm Ban Kiểm soát đã tổ chức 02 cuộc họp, cụ thể như sau:

- **Lần 1:** Ngày 07/9/2021

+ Thành phần: Gồm 03/03 thành viên Ban Kiểm soát;

+ Nội dung: Xem xét và cho ý kiến về bản dự thảo “Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2021 của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP”. Theo đó các KSV đồng ý điều chỉnh, bổ sung một số nội dung các Ban của TCT góp ý, các vấn đề không thể điều chỉnh đề nghị giữ nguyên như dự thảo. Sau khi xem xét, rà soát, bổ sung, điều chỉnh, 03/03 thành viên BKS đồng ý bảo lưu các ý kiến của các KSV, thống nhất ban hành và trình Tập đoàn Dầu khí Việt Nam các nội dung như tại Báo cáo.

- **Lần 2:** Ngày 15/11/2021

+ Thành phần: Gồm 03/03 thành viên Ban Kiểm soát;

+ Nội dung: Xem xét và cho ý kiến về bản dự thảo ‘Báo cáo kết quả kiểm tra giám sát năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 của Ban Kiểm soát’ trình Tập đoàn DKVN. Theo đó, 03/03 thành viên nhất trí với nội dung của bản dự thảo.

Ngoài ra, trong quá trình giám sát và lập các báo cáo định kỳ, Trưởng ban cùng mỗi Kiểm soát viên thường xuyên trao đổi để xác định các nội dung quan trọng cần tập trung hoặc cần bổ sung; từng KSV và Trưởng ban đã trao đổi, làm rõ các nội dung KSV đánh giá hoặc kiến nghị.

2. Tổng hợp các kết luận, kiến nghị của Ban Kiểm soát

Trong năm 2021, trên cơ sở các thông tin, số liệu nhận được từ Tổng công ty, Ban Kiểm soát đã xem xét, phân tích, đánh giá và đề góp phần nâng cao công tác quản trị, hiệu quả kinh doanh và bảo toàn vốn của Tổng công ty, Ban kiểm soát đã có các ý kiến, kiến nghị gửi tới Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty về các vấn đề như công tác quản lý vốn bằng tiền, công nợ phải thu - phải trả, công tác điều hành kinh doanh xăng dầu, quản lý hao hụt,

xem xét ban hành, bổ sung, chỉnh sửa một số nội dung của quy chế/quy định nội bộ, công tác kê khai, nộp thuế, công tác tái cấu trúc các đơn vị thành viên, hợp tác với các đối tác, tình hình kinh doanh của các đơn vị thành viên, quản lý hao hụt hàng hóa, đầu tư-mua sắm, cung cấp thông tin tài liệu cho BKS và một số lĩnh vực khác.

Ban Kiểm soát nhận thấy một số kiến nghị của Ban Kiểm soát đã được Tổng công ty xử lý và khắc phục. Cụ thể, Công ty mẹ đã thu hồi được toàn bộ khoản nợ phải thu khó đòi Công ty CP Dầu khí Dương Đông Kiên Giang, đã tiếp tục chỉ đạo các đơn vị thành viên tăng cường công tác quản lý nợ phải thu khách hàng và đảm bảo an toàn trong công tác bán hàng, tiếp tục thực hiện gửi tiền tại các tổ chức tín dụng với kỳ hạn 6 và 12 tháng, đã rà soát các ĐVTV và giám sát tài chính đặc biệt 08 đơn vị (tăng 03 đơn vị so với năm 2020), đã tính phạt lãi chậm trả các đơn vị kinh doanh v.v...

III. Tiền lương, thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của ban kiểm soát và từng kiểm soát viên

1. Tiền lương, thù lao của Ban Kiểm soát

Tiền lương, thưởng, thù lao của Ban Kiểm soát được Tổng công ty xây dựng theo các nguyên tắc quy định tại Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016, Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016. Năm 2022, Tổng công ty đã ban hành Quy chế tiền lương- thưởng – thù lao đối với Người Quản lý (trong đó có Kiểm soát viên) tại Quyết định số 127/QĐ-DVN ngày 10/2/2020 thay thế cho Quyết định số 180/QĐ-DVN ngày 07/03/2019.

Tình hình tiền lương thực hiện năm 2021 của Ban Kiểm soát như sau:

Đ.V.T: Triệu đồng

TT	Chức danh	Số người Bình Quân		Kế hoạch năm 2021 (ĐHĐCD đã thông qua)	Thực hiện năm 2021 (BCTC đã kiểm toán)
		Kế hoạch	Thực hiện		
1	Ban Kiểm soát (chuyên trách)	3	3	2.619	3.144
	Tổng cộng	3	3	2.619	3.144

2. Chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát

Trong năm, Ban Kiểm soát đã sử dụng văn phòng làm việc, các tiện ích, trang thiết bị, công cụ dụng cụ làm việc, chi phí văn phòng phẩm và chi phí theo định mức áp dụng tại các quy định nội bộ của Tổng công ty. Các chi phí được ghi nhận và hạch toán vào chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty theo quy định hiện hành.

IV. Kết quả kinh doanh, giám sát tình hình hoạt động và tài chính của tổng công ty

1. Kết quả kinh doanh của Tổng công ty năm 2021

Trong năm, mặc dù chịu ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19, nhưng với diễn biến giá dầu thuận lợi, Tổng công ty đã nỗ lực triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh và đã đạt những kết quả cụ thể như sau (số liệu sau kiểm toán):

- Xuất khẩu/bán an toàn, hiệu quả toàn bộ khối lượng dầu thô/condensate của Tập đoàn, bao gồm bán cho Nhà máy lọc dầu Dung Quất, tổng sản lượng làm đại lý xuất khẩu/bán dầu thô đạt **8,99 triệu tấn**;

- Giữ ổn định thị phần, hệ thống phân phối, đẩy mạnh hoạt động kinh doanh xăng dầu, tập trung gia tăng tỷ trọng bán vào các kênh tiêu thụ trực tiếp; Sản lượng kinh doanh xăng dầu toàn Tổng công ty đạt **3,13 triệu m³/tấn**, trong đó tiêu thụ nội địa **2,95 triệu m³/tấn** với tỷ trọng bán lẻ đạt **25,1%**;

- Sản xuất xăng dầu, dầu mỡ nhờn đạt **503 nghìn m³/tấn**, trong đó chủ yếu là xăng E5Ron 92 đạt **500 nghìn m³**;

- Doanh thu/thu nhập kỳ hoạt động năm 2021 của Công ty Mẹ đạt **33.391 tỷ đồng**, lợi nhuận trước thuế Công ty Mẹ lãi **697,55 tỷ đồng**. Lợi nhuận sau thuế Công ty Mẹ lãi **569 tỷ đồng**;

- Tổng doanh thu hợp nhất toàn Tổng công ty 2021 đạt **58.298,56 tỷ đồng**, lợi nhuận sau thuế hợp nhất lãi **772,86 tỷ đồng**.

2. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính năm 2021

Trong năm 2021, với nỗ lực cao nhất thực hiện kế hoạch hoạt động được Đại hội đồng cổ đông giao, Ban Kiểm soát đã duy trì hoạt động kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh được thường xuyên, liên tục; xem xét tính đầy đủ và trung thực của báo cáo kinh doanh của Tổng công ty cũng như kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc. Kết quả giám sát hoạt động được BKS báo cáo định kỳ cho cổ đông lớn.

Liên quan đến giám sát hoạt động tài chính, hàng quý Ban Kiểm soát thực hiện theo dõi, kiểm tra và báo cáo cổ đông lớn tại các báo cáo nêu tại Phần I Mục I báo cáo này.

Năm 2021 PVOIL hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông giao tại Nghị quyết số 21/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/4/2021, trong đó chỉ tiêu doanh thu hợp nhất vượt 5% kế hoạch, doanh thu Công ty mẹ vượt 24% kế hoạch và chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế hợp nhất vượt 142% kế hoạch, lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ vượt 137% kế hoạch.

Tình hình các chỉ tiêu tài chính năm 2021 như sau: Hệ số nợ phải trả hợp nhất = 1,4 lần và Công ty Mẹ = 1,2 lần, nhỏ hơn 3 (< 3) theo chỉ số ngành nên nằm trong giới hạn an toàn. Khả năng thanh toán hiện thời hợp nhất = 1,37 lần > 1 và Công ty Mẹ = 1,4 lần > 1 nên PVOIL đảm bảo được khả năng thanh toán; ROE Công ty mẹ = 5,4%; ROA Công ty mẹ = 2,6%.

V. Kết quả thẩm định các báo cáo của tổng công ty

1. Kết quả thẩm định báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng Giám đốc

Ban Kiểm soát đã xem xét, thẩm định các thông tin, số liệu trình bày trên báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng giám đốc Tổng công ty và cho rằng báo cáo của Tổng Giám đốc đã phản ánh hợp lý tình hình kinh doanh của Tổng công ty trong năm 2021. Ban Kiểm soát nhất trí với nội dung bản báo cáo.



2. Kết quả thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị

Ban Kiểm soát đã xem xét, thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị Tổng công ty và cho rằng báo cáo được lập phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, điều lệ Tổng công ty và phản ánh hợp lý tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị. Ban Kiểm soát nhất trí với nội dung bản báo cáo.

3. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2021 và cả năm 2021

Trên cơ sở Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã được kiểm toán cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2021 do Tổng công ty ban hành ngày 16/3/2021, Ban Kiểm soát nhận thấy:

+ **Công tác quản lý vốn bằng tiền:** Tại Công ty Mẹ phát sinh các khoản tiền trên các tài khoản thanh toán, tiền gửi kỳ hạn và vay ngân hàng để tài trợ vốn lưu động và hoạt động đầu tư; trong năm tiền gửi kỳ hạn các tổ chức tín dụng phát sinh tăng là **11.573,06 tỷ đồng**, giảm là **10.333,06 tỷ đồng**, tương ứng tiền lãi đã nhận được là **331,69 tỷ đồng** (chưa gồm các chi nhánh); các khoản tiền trên các tài khoản thanh toán và tiền gửi có kỳ hạn tại thời điểm 31/12/2021 là **9.815,3 tỷ đồng** (tăng **945,9 tỷ đồng**, tương ứng tăng 10,7% so với thời điểm 01/01/2021). Công ty Mẹ và các đơn vị còn khoản tiền gửi tại Oceanbank bị hạn chế giao dịch phát sinh từ trước năm 2017.

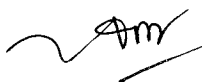
+ Công tác quản lý công nợ phải thu:

Tại Công ty Mẹ: bán hàng cho Công ty con theo hình thức tín chấp, đã tính phạt chậm trả đối với các khoản Công ty con nợ vượt hạn mức và thưởng thanh toán trước thời hạn. Dư nợ phải thu khó đòi tại Công ty Mẹ tại ngày 31/12/2021 là **47,82 tỷ đồng**, giảm **41,63 tỷ đồng** so với đầu năm, tất cả đều phát sinh từ trước thời điểm Tổng công ty chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, Công ty Mẹ đã trích lập dự phòng 100% tổng nợ phải thu khó đòi.

Tại các Công ty con, thời điểm cuối năm nợ phải thu khó đòi **giảm 17,43 tỷ đồng và tăng 5,35 tỷ đồng** so với đầu năm. Còn một số tồn tại trong công tác quản lý nợ phải thu. Tổng dư nợ phải thu khó đòi tại các đơn vị thời điểm 31/12/2021 là **799,7 tỷ đồng**, chủ yếu phát sinh tại Petec (chiếm 84,6%) từ trước năm 2017. Các công ty con đã trích lập dự phòng 97,4% nợ phải thu khó đòi.

+ **Công nợ phải trả:** Các khoản phải trả chủ yếu liên quan đến tiền đầu thô thu hộ và tiền mua sản phẩm dầu của BSR và PVNDB, đồng thời trong năm Công ty Mẹ đã thực hiện vay vốn ngắn hạn bằng VNĐ và USD để tài trợ nguồn vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và hoạt động đầu tư, tổng giá trị vay ngắn hạn trong năm 2021 phát sinh tăng là **17.386,43 tỷ đồng**, giảm là **16.664,54 tỷ đồng**, tương ứng chi phí tài chính ngắn hạn đã ghi nhận là **112,02 tỷ đồng**.

+ **Công tác quản lý hàng hóa:** Trong năm Công ty mẹ nhập kho **5.224,22 nghìn m3** xăng dầu các loại trị giá **64.484,40 tỷ đồng** và xuất kho **5.218,09 nghìn m3** trị giá **63.867,22 tỷ đồng**. Hàng hóa hao hụt thực tế tại công ty mẹ năm 2021 là **2.941 m3**, bằng 55,67% so với định mức và nằm trong định mức quy định. Lượng hàng hóa tồn kho của Công ty mẹ ở



thời điểm cuối năm 2021 là **104.294 m³**, tương đương là **1.386,04 tỷ đồng**. Trong toàn hệ thống, giá trị hàng hóa xăng dầu cuối năm **2.579,36 tỷ đồng**. Công tác kiểm kê hàng hóa và xử lý hàng hóa thừa/thiếu sau kiểm kê của Công ty mẹ được thực hiện theo quy định.

+ **Công tác đầu tư, mua sắm tài sản:** Trong năm 2021 toàn Tổng công ty phát triển mới được 26 cửa hàng xăng dầu, nâng tổng số cửa hàng xăng dầu đang hoạt động trong toàn hệ thống lên 611 cửa hàng xăng dầu. Riêng tại Công ty mẹ phát triển được 10 cửa hàng.

Giá trị đầu tư thực hiện tại Công ty mẹ năm 2021 là **39,30 tỷ đồng**, lũy kế đến 31/12/2021 là **179,33 tỷ đồng**, trong đó đã hoàn thành và đưa vào hoạt động trong năm là **176,20 tỷ đồng**. Giá trị xây dựng cơ bản dở dang tại Công ty mẹ thời điểm 31/12/2021 là **3,13 tỷ đồng**, trong toàn hệ thống là **108,98 tỷ đồng**.

Giá trị tài sản cố định thời điểm 31/12/2021 của Công ty mẹ là **1.228,17 tỷ đồng**, trong đó giá trị quyền sử dụng đất là **362,80 tỷ đồng**; trong toàn hệ thống giá trị còn lại TSCĐ là **3.747,94 tỷ đồng**, trong đó giá trị quyền sử dụng đất là **1.554,76 tỷ đồng**.

+ **Công tác lao động, tiền lương:** Năm 2021, Tổng công ty đã thực hiện công tác lao động, tiền lương và các chế độ chính sách cho người lao động phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành, thỏa ước lao động tập thể và các quy định nội bộ về tiền lương, phụ cấp, thù lao, tiền thưởng đối với người lao động và người quản lý.

Tổng quỹ tiền lương thực hiện năm 2021 là **213,78 tỷ đồng** trong đó của Người lao động là **195,97 tỷ đồng** và của Người quản lý là **17,81 tỷ đồng**, trong phạm vi kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông 2021 thông qua.

+ **Công tác đầu tư tài chính ra ngoài doanh nghiệp:** Năm 2021 Tổng công ty không phát sinh tăng các khoản đầu tư tài chính góp vốn vào doanh nghiệp khác; phát sinh giảm do thoái toàn bộ vốn góp tại Công ty Cổ phần Dầu khí Dương Đông Kiên Giang. Tại thời điểm 31/12/2021 số dư góp vốn đầu tư vào các doanh nghiệp khác của Công ty Mẹ là **4.379,59 tỷ đồng**, chiếm 42,37% vốn điều lệ. Công ty Mẹ đã trích lập dự phòng đầu tư tài chính số tiền **568,16 tỷ đồng**, chiếm 13% vốn đã đầu tư.

+ **Công tác quản lý chi phí:** Tổng chi phí của Công ty mẹ bình quân giảm **84,45 tỷ đồng** tương đương giảm 6,7%, trong đó: chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 7%, chi phí bán hàng tăng 27,3%, chi phí tài chính giảm 57% (trong đó chi phí lãi vay tăng 16%) và chi phí khác tăng 100% so với cùng kỳ năm 2020, chi phí khác tăng chủ yếu do xử lý dừng đầu tư dự án Mở rộng nhà máy chế biến condensate tại Phú Mỹ và dự án kho xăng dầu ngoại quan dự trữ quốc gia tại Phú Quốc. Năm 2021 Công ty Mẹ tiếp tục chi hỗ trợ tiền công cho 03 CBCNV Công ty CP nhiên liệu sinh học Phú Thọ (PVB) và hạch toán vào chi phí quản lý doanh nghiệp, phát sinh chi phí lãi trả chậm PVOIL Phú Mỹ; một số khoản mục chi phí khác cần tiếp tục hoàn thiện các quy định nội bộ để tăng cường quản lý.

+ **Về hiệu quả kinh doanh của các doanh nghiệp có vốn góp của Công ty Mẹ:** Năm 2021 có 25/28 Công ty có vốn góp chi phối có lãi **189,82 tỷ đồng** và 02/28 bị lỗ **31,7 tỷ đồng**. Có 12/28 Công ty có vốn góp chi phối còn lỗ lũy kế; trong năm Tổng công ty đã đưa 08 đơn vị vào diện giám sát tài chính đặc biệt.

+ **Bảo toàn vốn của chủ sở hữu:** năm 2021 kết quả kinh doanh của Công ty Mẹ lãi **569 tỷ đồng**, Vốn chủ sở hữu cao hơn Vốn điều lệ (bằng 1,04 lần), do vậy Vốn chủ sở hữu được bảo toàn.

+ **Về ý kiến ngoại trừ, các vấn đề cần nhấn mạnh của kiểm toán độc lập:** Tại báo cáo tài chính riêng của Công ty Mẹ, kiểm toán độc lập tiếp tục có ý kiến ngoại trừ liên quan đến khoản Công ty Mẹ đầu tư vào Công ty Cổ phần hóa dầu và nhiên liệu sinh học dầu khí với giá trị **285,5 tỷ đồng** và Công ty Mẹ đã trích lập dự phòng **4,2 tỷ đồng**. Đồng thời, kiểm toán độc lập nhấn mạnh việc các số liệu trình bày trong báo cáo tài chính chưa bao gồm các điều chỉnh liên quan đến việc quyết toán cổ phần hóa do Công ty Mẹ chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết toán.

Tại báo cáo tài chính hợp nhất, kiểm toán tiếp tục có ý kiến ngoại trừ và nhấn mạnh liên quan đến việc: xử lý tài chính khi quyết toán cổ phần hóa Petec; giá trị các lô đất tại PVOIL Sài Gòn chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chưa chuyển quyền sử dụng đất hoặc chưa được gia hạn thời gian sử dụng đất; giá trị đầu tư tại PVB.

Các ý kiến ngoại trừ của kiểm toán độc lập đã được Tổng công ty báo cáo giải trình bằng văn bản đăng trên website Tổng công ty.

Trên cơ sở nhận xét một số lĩnh vực như trên, Ban Kiểm soát cho rằng:

- Báo cáo tài chính năm kết thúc tại ngày 31/12/2021 đã phản ánh hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh của Tổng công ty. Việc lập và trình bày báo cáo tài chính phù hợp với các quy định của Chuẩn mực và Chế độ kế toán doanh nghiệp.

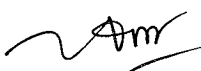
- Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2021 đã được Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam kiểm toán theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

- Tổng công ty đã lập và nộp báo cáo tài chính theo quy định của Nhà nước; thực hiện báo cáo và công bố thông tin định kỳ cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán theo thời hạn quy định.

Ban Kiểm soát nhất trí với Báo cáo tài chính riêng, báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán cho năm kết thúc tại ngày 31/12/2021 của Tổng công ty và các ý kiến ngoại trừ, các vấn đề cần nhấn mạnh của kiểm toán độc lập.

Đối với báo cáo tài chính riêng của Công ty Mẹ và hợp nhất Tổng công ty cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/6/2021 đã được Kiểm toán Deloitte Việt Nam soát xét, Ban Kiểm soát đã thẩm định và nhất trí với các nội dung trình bày trên báo cáo này. Việc lập và trình bày báo cáo tài chính phù hợp với các quy định của Chuẩn mực và Chế độ kế toán doanh nghiệp.

VI. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty mẹ PVOIL, Công ty con với Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, Người điều hành khác của công ty mẹ PVOIL và những người có liên quan; giao dịch giữa công ty mẹ PVOIL với công ty trong đó Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, Người điều hành khác của công ty mẹ PVOIL là Thành viên sáng lập hoặc là Người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch



1. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty Mẹ PVOIL, Công ty con với TV HĐQT, Tổng giám đốc, Người điều hành khác của Công ty Mẹ PVOIL và những người có liên quan

Theo báo cáo của Tổng công ty tại văn bản số 824/DVN-KH ngày 27/01/2022 về tình hình quản trị công ty, trong năm 2021 không phát sinh giao dịch giữa Công ty Mẹ PVOIL, công ty con, công ty do PVOIL nắm quyền kiểm soát với các cá nhân là Thành viên Hội Đồng Quản trị, Tổng giám đốc, Người điều hành khác của Công ty Mẹ PVOIL và những người có liên quan. Ngoài ra, Ban Kiểm soát không nhận được thông tin liên quan nào thêm.

2. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty Mẹ PVOIL với Công ty trong đó Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc, Người điều hành khác của Công ty Mẹ PVOIL là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch

Cũng theo văn bản số 824/DVN-KH nêu trên và các thông tin Ban Kiểm soát nhận được, trong năm 2021 Công ty Mẹ đã thực hiện các giao dịch liên quan sau:

+ *Giao dịch mua bán xăng dầu*: Hiện nay theo mô hình hoạt động của Tổng công ty, Công ty Mẹ có trách nhiệm đảm bảo và cung cấp nguồn xăng dầu cho các Công ty con để phân phối trong địa bàn được phân công, do đó giữa Tổng công ty và các Công ty con có phát sinh hợp đồng mua bán xăng dầu. Ngày 11/01/2021 HĐQT Tổng công ty ban hành Quyết định số 12/QĐ-DVN về việc phân cấp quyết định các hợp đồng thuộc thẩm quyền của HĐQT cho Tổng Giám đốc.

+ HĐQT PVOIL có Quyết định số 726/QĐ-DVN ngày 31/12/2020 phê duyệt kết quả lựa chọn PVTRANS là đơn vị vận chuyển xăng dầu trong năm 2021 – là Công ty có liên quan với người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

+ Hợp đồng mua bán xăng dầu với PVOIL Lào: Người quản lý PVOIL đồng thời là Chủ tịch PVOIL Lào.

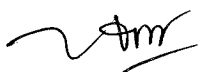
+ Giao dịch thuê kho của Petromekong: Người quản lý PVOIL đồng thời là Chủ tịch HĐQT Petromekong.

+ Ngày 18/3/2022 Tổng công ty có Nghị quyết liên tịch số 18/NQLT-DVN về việc tăng cường giám sát, kiểm soát lợi ích trong hoạt động của Tổng công ty.

+ *Giao dịch giữa Công ty Mẹ PVOIL và Ngân hàng HDBank mà Thành viên HĐQT kiêm nhiệm PVOIL đồng thời là PTGD HDBank*: thực hiện ký kết 09 hợp đồng tiền gửi kỳ hạn 6 tháng và 12 tháng, tổng giá trị gửi kỳ hạn trong năm 2021 là 1.400 tỷ đồng; các khoản tiền gửi tại tài khoản thanh toán, cung cấp dịch vụ thanh toán bằng VNĐ và USD. HĐQT PVOIL đã ban hành Nghị quyết thông qua kế hoạch và hạn mức tiền gửi trong năm.

VII. Kết quả giám sát đối với hoạt động của Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và Người điều hành khác của Tổng công ty

Trong năm 2021 công tác quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty được thực hiện theo quy định Luật Doanh nghiệp, Điều lệ hoạt động Tổng công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và



các quy định của pháp luật. Trong năm, công tác quản lý, điều hành của Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc như sau:

1. Hoạt động của Hội đồng Quản trị

- HĐQT đã triển khai thực hiện các nội dung được Đại hội đồng cổ đông thông qua, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty được thường xuyên, liên tục; đã tiến hành 12 cuộc họp, ban hành 107 nghị quyết để quản lý/chỉ đạo các hoạt động của Tổng công ty trên tất cả các lĩnh vực: Tổ chức - Nhân sự - Tiền lương (33 nghị quyết); Sản xuất kinh doanh (17 nghị quyết), Đầu tư vốn - Thoái vốn – Tái cấu trúc (14 nghị quyết); Tài chính (06 nghị quyết); Đầu tư – Chuyển nhượng tài sản (17 nghị quyết), Chỉ đạo các cuộc họp HĐQT/HĐQT/DHĐCD thường niên/bất thường (20 nghị quyết).

- HĐQT đã triển khai thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty; kịp thời chỉ đạo và theo dõi, giám sát Ban Điều hành thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng Quản trị.

- HĐQT làm việc với tinh thần trách nhiệm, tổ chức các cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản để ra các quyết định. HĐQT thường xuyên tổ chức các cuộc họp làm rõ các kiến nghị của Ban Điều hành để ra các nghị quyết, quyết định phù hợp. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT được ban hành căn cứ trên phiếu lấy ý kiến chấp thuận của đại đa số các thành viên, tuân thủ quy định của Điều lệ Tổng công ty và Luật Doanh nghiệp.

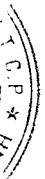
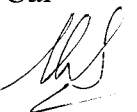
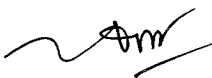
- HĐQT thường xuyên hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện chức trách, nhiệm vụ.

2. Hoạt động của Tổng Giám đốc và Ban điều hành

- Tổng Giám đốc thường xuyên có các chỉ đạo các Ban chức năng/đơn vị trực thuộc và các đơn vị thành viên triển khai thực hiện các nội dung theo các quy định quản lý nội bộ, Điều lệ Tổng công ty, Nghị quyết/Quyết định của HĐQT, của Đại hội đồng cổ đông và các quy định pháp luật liên quan.

- Tổng giám đốc đã tích cực tìm các giải pháp tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong sản xuất kinh doanh và đầu tư của Tổng công ty và tại mỗi đơn vị. Đã tận dụng được diễn biến thuận lợi của thị trường xăng dầu với giá có xu hướng tăng là chủ đạo trong năm 2021 để đem lại lợi nhuận cho Tổng công ty trong lĩnh vực kinh doanh cốt lõi, mặc dù dịch Covid 19 diễn biến phức tạp ảnh hưởng lớn tới nhu cầu tiêu thụ xăng dầu cũng như việc tổ chức điều hành kinh doanh của toàn hệ thống. Tổng giám đốc chú trọng đẩy mạnh công tác tìm kiếm các cơ hội để hợp tác kinh doanh; hợp tác chế biến xăng nền RON91 từ condensate với PVGas theo hợp đồng hợp tác kinh doanh (BCC) đã đem lại hiệu quả bước đầu; đã tập trung đẩy mạnh công tác đầu tư cửa hàng xăng dầu để phát triển mở rộng hệ thống bán lẻ, đã đầu tư bổ sung các kho đáp ứng yêu cầu kinh doanh. Đặc biệt, kho PVOIL Nghi Sơn đã được đấu nối đường ống với NMLHD Nghi Sơn và đi vào hoạt động từ tháng 07/2022 đã giúp đảm bảo nguồn hàng cho tỉnh Thanh Hóa và các khu vực lân cận.

- Tổng giám đốc đã tích cực chỉ đạo rà soát và báo cáo HĐQT xử lý đối với các dự án đầu tư tồn đọng (tại Phú Quốc, dự án Condensate Campuchia, tại PVOIL Cái Lân, PVOIL Phú Mỹ, PVOIL Phú Thọ, các dự án nhiên liệu sinh học...), trong năm 2021 đã được cấp có thẩm quyền chấp thuận dừng dự án đầu tư mở rộng nhà máy chế biến Condensate tại Cái



Mép của PVOIL Phú Mỹ, dừng dự án đầu tư Kho xăng dầu ngoại quan, dự trữ quốc gia tại Phú Quốc; tích cực triển khai thực hiện đề án tái cơ cấu, sắp xếp tổ chức các đơn vị thành viên giai đoạn 2020-2025 được cấp có thẩm quyền chấp thuận; đến nay đã hoàn thành việc sáp nhập PVOIL Huế vào PVOIL Miền Trung, PVOIL Hà Giang vào PVOIL Hà Nội; tích cực triển khai công tác thoái vốn đầu tư tại các doanh nghiệp theo đề án tái cơ cấu và trong năm 2021 đã thực hiện thoái xong toàn bộ vốn tại Công ty CPDK Dương Đông Kiên Giang.

- Tổng giám đốc đã có các văn bản giải trình, thực hiện các kiến nghị tại các Biên bản của Kiểm toán nhà nước thực hiện kiểm tra trong năm 2021.

- Tổng giám đốc thường xuyên hỗ trợ, tạo điều kiện để Ban Kiểm soát thực hiện chức trách, nhiệm vụ.

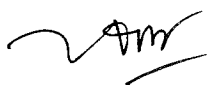
VIII. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa ban kiểm soát với hội đồng quản trị, tổng giám đốc và các cổ đông

Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các chức năng nhiệm vụ được giao. Thường xuyên trao đổi với các bộ phận liên quan để tìm hiểu, làm rõ các nội dung cần thiết trước khi có ý kiến cảnh báo, khuyến nghị chính thức. Các báo cáo giám sát, báo cáo thẩm định báo cáo tài chính định kỳ và các báo cáo khác của Ban Kiểm soát đều đã được tham khảo ý kiến Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc trước khi trình chính thức. Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ.

Ngoài việc mời Ban Kiểm soát tham dự các cuộc họp chính thức, các thành viên HĐQT và Ban Tổng Giám đốc còn thường xuyên trao đổi về các khó khăn, vướng mắc để tìm các giải pháp xử lý cần trọng, hợp lý, hợp pháp cho Tổng công ty. Ban Kiểm toán nội bộ và Thư ký Hội đồng Quản trị đã hợp tác chặt chẽ với Ban Kiểm soát trong việc cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến việc ra quyết định và kiểm toán nội bộ.

Tổng Giám đốc thường xuyên mời Ban Kiểm soát tham dự các cuộc họp giao ban hàng tháng, các cuộc họp xử lý các công việc quan trọng của Tổng công ty; thường xuyên trao đổi về các khó khăn, vướng mắc và có các giải pháp xử lý một cách cần trọng, hợp lý, hợp pháp cho Tổng công ty. Tổng Giám đốc đã có chỉ đạo các ban chức năng phối hợp, cung cấp thông tin, tài liệu cho Ban Kiểm soát, về cơ bản các ban chức năng đã phối hợp tốt trong việc cung cấp và làm rõ các thông tin liên quan. Các thông tin tổng hợp về điều hành hoạt động kinh doanh, đầu tư và tài chính đang dần dần được cung cấp.

Ban Kiểm soát thường xuyên, nghiêm chỉnh thực hiện kế hoạch hoạt động khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt; chấp hành các quy định, các yêu cầu định kỳ hoặc đột xuất của cổ đông lớn; luôn sẵn sàng thực hiện công tác kiểm tra và báo cáo giải trình về những vấn đề khi được cổ đông hoặc nhóm cổ đông yêu cầu theo quy định tại khoản 2 Điều 114 của Luật Doanh nghiệp. Tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, toàn bộ các thành viên Ban Kiểm soát đều tham dự, có báo cáo đầy đủ các nội dung theo quy định và luôn có các nhận xét, đánh giá và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông nhằm không ngừng hoàn thiện công tác quản trị và kiểm tra, giám sát tại Tổng công ty.



IX. KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở kết quả kiểm tra, giám sát năm 2021 và dự báo về giá dầu, đại dịch Covid và tình hình địa chính trị trên thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, hoạt động sản xuất kinh doanh xăng dầu vẫn chịu nhiều khó khăn, thách thức. Ban Kiểm soát có một số kiến nghị như sau:

1. Tiếp tục rà soát và đánh giá khách hàng/tình hình tài chính của khách hàng, có thể tham khảo giá trị tài sản thực, bên cạnh các chỉ tiêu về khả năng thanh toán và vốn chủ sở hữu, để áp dụng chính sách cho nợ hợp lý đối với từng trường hợp cụ thể.

Tiếp tục thực hiện các giải pháp an toàn đối với các khoản Công ty Mẹ và các Công ty con cho khách hàng nợ tín chấp; tiếp tục duy trì đơn đốc thu hồi nợ, đảm bảo không để xảy ra thất thoát tiền hàng và không làm phát sinh nợ phải thu khó đòi mới; tiếp tục thực hiện các giải pháp để xử lý, thu hồi toàn bộ, dứt điểm các khoản nợ tồn đọng dây dưa kéo dài, khó thu hồi phát sinh trước đây.

2. Tiếp tục chỉ đạo xử lý các tồn tại/kiến nghị tại các Báo cáo/Kết luận kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước, các đoàn thanh kiểm tra và của Ban Kiểm soát tại các kỳ trước.



PHẦN II

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022 CỦA BAN KIỂM SOÁT

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty, Ban Kiểm soát xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2022 như sau:

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022; Điều lệ Tổng công ty, Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp lý khác;
- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện và tuân thủ các quy chế, nghị quyết, quyết định, chỉ thị của cổ đông lớn đối với người đại diện tại Tổng công ty.
- Kiểm tra/giám sát, đánh giá tình hình tài chính, cân đối vốn và quản lý dòng tiền; hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ; tình hình quản lý và sử dụng vốn; bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu; tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng quý; kiểm tra/giám sát tình hình triển khai, tiến độ thực hiện và hiệu quả các dự án đầu tư.
- Phối hợp với các cơ quan chức năng của Nhà nước, các đoàn kiểm tra, kiểm toán nội bộ của Tập đoàn, của Tổng công ty trong việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh tại Tổng công ty.
- Phối hợp với Người đại diện phần vốn của cổ đông trong việc quản lý phần vốn tại Tổng công ty và phần vốn Tổng công ty đầu tư vào doanh nghiệp khác.
- Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông; giám sát doanh nghiệp về công tác công bố thông tin về người có liên quan và giao dịch với người có liên quan.
- Thực hiện lập báo cáo hoạt động năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thông qua và tổ chức thực hiện; trình Đại hội đồng cổ đông thường niên và cổ đông lớn các báo cáo: Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022, thẩm định báo cáo về hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm và báo cáo đánh giá công tác quản lý năm 2022 của Hội đồng quản trị.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và tài liệu khác của công ty, công việc quản lý, điều hành hoạt động của Tổng công ty khi xét thấy cần thiết.
- Kiểm tra/giám sát việc thực hiện tái cấu trúc và đổi mới doanh nghiệp theo quyết định/chỉ thị/ng nghị quyết được phê duyệt.
- Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của PVOIL; kiến nghị, đề xuất nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ.
- Thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính quý; bán niên.
- Thẩm định quỹ tiền lương thực hiện năm 2021 của Người lao động và Người quản lý Tổng công ty.

- Kiểm tra/giám sát tình hình thực hiện và xử lý các khuyến nghị của các đoàn kiểm tra của các cơ quan chức năng nhà nước có thẩm quyền tại Tổng công ty.
- Lập báo cáo giám sát hàng quý theo quy định của cổ đông lớn và các báo cáo khác theo yêu cầu.
- Lập Kế hoạch hoạt động năm 2023 trình cổ đông lớn thông qua.
- Giám sát hoạt động kiểm kê tài sản cuối năm tại đơn vị.
- Giám sát việc xây dựng, giao kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của PVOIL.
- Phối hợp với Tổng công ty và người đại diện phần vốn, người đại diện kiểm soát của PVOIL tại các doanh nghiệp có vốn góp thực hiện kiểm tra/giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và việc bảo toàn vốn tại các Đơn vị trực thuộc và Công ty con có vốn góp chi phối bằng hình thức gián tiếp. Trong trường hợp cần thiết, Ban Kiểm soát sẽ tổ chức hoặc phối hợp với Tổng công ty tiến hành kiểm tra trực tiếp tại đơn vị.
- Tham dự các cuộc họp chuyên đề, định kỳ, đột xuất của Tổng công ty để nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, kịp thời có các ý kiến, kiến nghị tới Tổng công ty.
- Thực hiện các công việc khác theo yêu cầu của ĐHCĐ, của nhóm cổ đông và các quy định hiện hành, đề xuất ĐHCĐ lựa chọn công ty kiểm toán độc lập,

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

TM BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Nguyễn Đức Kện

BÁO CÁO

Quyết toán tiền lương, phụ cấp, thù lao năm 2021 và kế hoạch tiền lương, phụ cấp, thù lao năm 2022 của HĐQT, BKS, BĐH PVOIL

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP;

Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước; Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành Nghị định 53;

Căn cứ kết quả SXKD năm 2021 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 của Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP,

Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông Quỹ tiền lương, phụ cấp, thù lao thực hiện năm 2021 và kế hoạch năm 2022 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành như sau:

1. Nguyên tắc xác định tiền lương, phụ cấp, thù lao:

▪ Thực hiện năm 2021: Tiền lương, phụ cấp bình quân của HĐQT và BKS tăng so với kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua (tăng tối đa, phù hợp theo quy định tại Khoản 2, Điều 15 - Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH); mức thù lao bình quân bằng kế hoạch ĐHĐCĐ thông qua.

▪ Kế hoạch năm 2022:

- Mức tiền lương cơ bản bình quân chung của Người quản lý PVOIL là 36 triệu đồng/người/tháng;

- Hệ số điều chỉnh tiền lương bình quân tăng thêm gắn với quy mô lợi nhuận của Tổng công ty theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH là $H_{ln} = 1,5$ (lợi nhuận KH 2022 là 400 tỷ đồng). Tổng công ty áp dụng mức H_{ln} theo hướng dẫn của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (thấp hơn quy định của nhà nước), $H_{ln} = 1,25$.

Như vậy, mức tiền lương bình quân chung của Người quản lý PVOIL kế hoạch năm 2022 được tính tối đa là $36 \text{ triệu} \times (1 + 1,25) = 81 \text{ triệu đồng/người/tháng}$;

2. Quỹ tiền lương, phụ cấp thực hiện năm 2021 của Người quản lý chuyên trách:

Đơn vị: triệu đồng

TT	Chức danh	Số người BQ		Tiền lương, phụ cấp (Tr.đ)		% TH/KH	Ghi chú
		KH	TH	KH	TH		
I	HĐQT chuyên trách (gồm TGD kiêm TV HĐQT)	5,92	5,93	6.099	7.339	120%	Bổ sung 01 TV từ ngày 26/01/2021

TT	Chức danh	Số người BQ		Tiền lương, phụ cấp (Tr.đ)		% TH/KH	Ghi chú
		KH	TH	KH	TH		
II	Ban kiểm soát	3	3	2.619	3.144	120%	
III	Ban điều hành (các PTGD và KTT)		6,34		7.328		01 PTGD nghỉ hưu 01/5/2021
IV	Tổng cộng		15,27		17.811		

Ghi chú: Tổng tiền lương, phụ cấp của các thành viên HĐQT và BKS (trước thuế) nêu trên chưa bao gồm các khoản: tiền thưởng, phúc lợi,... được hưởng theo quy định của nhà nước và PVOIL.

3. Quỹ tiền lương, phụ cấp KH năm 2022 của HĐQT, BKS chuyên trách:

TT	Chức danh	Số người	KH năm 2022 (tr.đ)
I	HĐQT chuyên trách (gồm TGĐ kiêm TV HĐQT)	6	6.183
II	Ban kiểm soát	3	2.620
	Tổng cộng	9	8.803



4. Quỹ thù lao HĐQT không chuyên trách TH năm 2021 và KH năm 2022:

TT	Chức danh	Số người	Thù lao/tháng (Tr.đ)	Quỹ thù lao TH 2021 (Tr.đ)	Quỹ thù lao KH2022 (Tr.đ)
1	TV HĐQT (không chuyên trách)	1	15	180	180

Trân trọng kính trình./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Cao Hoài Dương

Số: 05 /TTr - ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dầu Việt Nam- CTCP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 của Tổng công ty đã được kiểm toán.

Hội đồng quản trị Tổng công ty kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 của Tổng công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

1. Bảng cân đối kế toán

DVT : Đồng

STT	Chỉ tiêu	Ngày 31/12/2021 (Cty Mẹ)	Ngày 31/12/2021 (Hợp nhất)
I	Tổng tài sản	23.519.960.948.666	27.197.563.887.469
1	Tài sản ngắn hạn	18.204.855.368.322	21.549.982.060.668
1.1	Tiền và các khoản tương đương tiền	1.982.655.735.482	2.990.894.028.577
1.2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	7.833.031.164.697	7.925.663.754.088
1.3	Các khoản phải thu	6.791.138.955.104	7.761.018.081.791
1.4	Hàng tồn kho	1.386.047.602.404	2.578.271.658.502,00
1.5	Tài sản ngắn hạn khác	211.981.910.635	294.134.537.710
2	Tài sản dài hạn	5.315.105.580.344	5.647.581.826.801
2.1	Các khoản phải thu dài hạn	21.065.624.554	24.812.466.496
2.2	Tài sản cố định	1.228.173.899.939	3.747.949.930.914
2.3	Bất động sản đầu tư		108.543.572.613
2.4	Tài sản dở dang dài hạn	3.131.375.642	109.572.796.582
2.5	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	3.811.431.520.187	801.330.548.617
2.6	Tài sản dài hạn khác	251.303.160.022	855.372.511.579
II	Tổng nguồn vốn	23.519.960.948.666	27.197.563.887.469
1	Nợ phải trả	12.790.382.595.512	16.012.422.052.620
1.1	Nợ ngắn hạn	12.757.298.858.074	15.724.500.056.614
	Trong đó: Phải trả người bán	5.154.508.247.460	6.399.024.107.514
1.2	Nợ dài hạn	33.083.737.438	287.921.996.006
2	Vốn chủ sở hữu	10.729.578.353.154	11.185.141.834.849
	Trong đó:		

STT	Chỉ tiêu	Ngày 31/12/2021 (Cty Mẹ)	Ngày 31/12/2021 (Hợp nhất)
	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	10.342.295.000.000	10.342.295.000.000
	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	387.283.353.154	(401.912.043.108)

2. Kết quả kinh doanh

ĐVT : Đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021 (Cty Mẹ)	Năm 2021 (Hợp nhất)
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	32.960.855.727.654	57.835.977.858.362
2	Giá vốn hàng bán	31.520.436.386.413	54.657.677.585.567
3	Lợi nhuận gộp	1.440.419.341.241	3.178.300.272.795
4	Lợi nhuận thuần từ HĐ SXKD	707.267.234.113	899.033.897.437
5	LN trước thuế TNDN	697.554.329.498	927.845.159.071
6	LN sau thuế TNDN	568.669.990.989	772.863.367.054
	Trong đó:		
	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ		604.820.984.180
	(Lỗ)/Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát		168.042.382.874

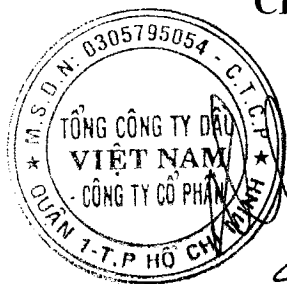
Ghi chú: Liên quan đến các ý kiến ngoại trừ của Kiểm toán viên trên BCTC riêng và hợp nhất năm 2021, Tổng công ty đã có công văn giải trình số 1730/DVN-TCKT ngày 16/3/2022 và được đăng trên website PVOIL tại địa chỉ:

<https://www.pvoil.com.vn/Data/Sites/1/media/cbtt2021/bctc/cbtt-giaitrich-bctc.pdf>

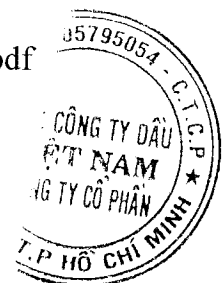
Kính trình ĐHĐCĐ biểu quyết và thông qua.

Trân trọng kính trình!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Cao Hoài Dương



Số: 06 /TTr-ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH
Về việc Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán của Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP.

Trên cơ sở kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình thực tế trích lập, sử dụng, số dư các quỹ năm 2021 và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2022, tuân thủ theo đúng các quy định về tỷ lệ trích lập Quỹ Khen thưởng – phúc lợi; Quỹ thưởng Người quản lý, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước chuyển qua	(81.676.637.835)
2	Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2021	568.669.990.989
3	Lợi nhuận sau thuế để dùng trích lập các Quỹ và chia cổ tức	486.993.353.154
4	Trích các Quỹ năm 2021	100.210.000.000
	<i>Quỹ đầu tư phát triển</i>	-
	<i>Quỹ Khen thưởng - Phúc lợi (*)</i>	97.984.000.000
	<i>Quỹ thưởng Người quản lý (**)</i>	2.226.000.000
5	Chia cổ tức năm 2021 (3,5%)	361.980.325.000
6	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối chuyển sang năm sau	24.803.028.154

Ghi chú: (*) và (**) mức trích Quỹ Khen thưởng – Phúc lợi, Quỹ thưởng Người quản lý năm 2021 căn cứ theo quy định tại Điều 18 – Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

Trân trọng ./.



Cao Hoài Dương

Số: 07 /TTr - ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

VỀ VIỆC LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2022 CỦA TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM - CTCP

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội;

Trên cơ sở ý kiến của Tổng Giám đốc Tổng công ty tại Công văn số 1657/DVN-TCKT ngày 21/3/2022 về việc lựa chọn đơn vị thực hiện dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022;

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Tổng công ty như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn:

Đơn vị kiểm toán được lựa chọn cung cấp dịch vụ kiểm toán cho PVOIL cần thỏa mãn các điều kiện sau:

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, được Bộ Tài chính và Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng, tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán;
- Là đơn vị có đội ngũ chuyên gia và kiểm toán viên có trình độ, nhiều kinh nghiệm kiểm toán các báo cáo tài chính theo các quy định của các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và Chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế (IFRS);
- Không xung đột về quyền lợi khi thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính cho PVOIL;
- Đáp ứng được yêu cầu về chất lượng và tiến độ kiểm toán báo cáo tài chính theo quy định của Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước và pháp luật liên quan;
- Có mức phí dịch vụ phù hợp và cạnh tranh.

2. Ý kiến đề xuất

Nhằm đáp ứng các tiêu chí trên, trên cơ sở đánh giá về chất lượng, tiến độ thực hiện dịch vụ của Tổng công ty, Ban Kiểm soát PVOIL đề xuất Đại hội đồng cổ đông phê duyệt công ty kiểm toán độc lập cho năm 2022 như sau:

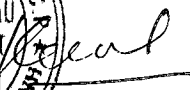
- Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam.

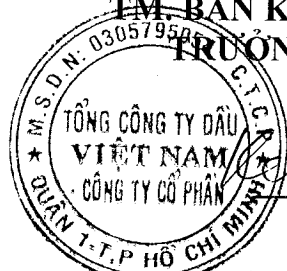
Đây là công ty kiểm toán độc lập thuộc danh sách các công ty kiểm toán đã được Bộ Tài chính và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán các đơn vị có

lợi ích công chúng năm 2022. Công ty kiểm toán này hoàn toàn độc lập với Tổng công ty và độc lập với cán bộ quản lý của Tổng công ty.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt công ty kiểm toán độc lập nêu trên và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị tổ chức triển khai thực hiện phù hợp với các quy định của pháp luật.

Trân trọng kính trình./.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Nguyễn Đức Kện



Số: 08 /TTr-DHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động; Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty và bổ sung ngành nghề kinh doanh của Tổng Công ty Dầu Việt Nam - CTCP

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội ban hành ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 do Quốc hội ban hành ngày 11/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2020/QH14 và Luật số 72/2020/QH14; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư số 64/2020/QH14; Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 72/2020/QH14; Luật Nhà ở số 65/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 40/2019/QH14, Luật số 61/2020/QH14, Luật số 62/2020/QH14 và Luật số 64/2020/QH14; Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 04/2017/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 64/2020/QH14; Luật Điện lực số 28/2004/QH11 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 24/2012/QH13 và Luật số 28/2018/QH14; Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt số 27/2008/QH12 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 70/2014/QH13, Luật số 71/2014/QH13 và Luật số 106/2016/QH13; Luật Thi hành án dân sự số 26/2008/QH12 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2014/QH13, Luật số 23/2018/QH14 và Luật số 67/2020/QH14 (Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022);

Căn cứ Luật Quảng cáo số 16/2012/QH13 do Quốc hội ban hành ngày 21/6/2012;

Căn cứ Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Dầu Việt Nam – Công ty cổ phần đã được Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty thông qua tại Nghị quyết số 21/NQ-DHĐCĐ ngày 27/04/2021.

Để Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty phù hợp với quy định tại Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 và triển khai hoạt động kinh doanh Quảng cáo tại các kho chứa xăng dầu, CHXD và phương tiện vận tải xăng dầu gắn liền với ngành nghề kinh doanh chính (xăng dầu) nhằm gia tăng giá trị trong hoạt động kinh doanh của Tổng công ty, Hội đồng quản trị Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP đề xuất thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty, Quy

chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty và bổ sung ngành nghề kinh doanh của Tổng Công ty Dầu Việt Nam – CTCP như nội dung đính kèm.

Hội đồng quản trị Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Cao Hoài Dương

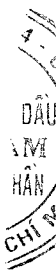
BẢNG NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG, QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY, QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TỔNG CÔNG TY VÀ BỔ SUNG NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

I. Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của PVOIL:

ĐIỀU	NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
<p>Khoản 1 Điều 16. Thay đổi các quyền</p>	<p>1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được <u>cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp thông qua</u>. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được <u>số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi cùng loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.</u></p>	<p>1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được <u>cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành</u>. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được <u>số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp và biểu quyết tại cuộc họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.</u></p>
<p>Khoản 1, 2 Điều 20. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được</p>	<p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được <u>số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành</u>, trừ trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 16 và Khoản 3, Khoản 4 Điều này:</p> <p>2. Các nghị quyết được thông qua khi được <u>số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành</u>, trừ trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 16 và Khoản 1, Khoản 3, Khoản 4 Điều này.</p>	<p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được <u>số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành</u>, trừ trường hợp quy định tại các Khoản 1 Điều 16 và Khoản 3, Khoản 4 Điều này:</p> <p>2. Các nghị quyết được thông qua khi được <u>số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành</u>, trừ trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 16 và Khoản 1, Khoản 3, Khoản 4 Điều này.</p>

950
NG T
T T
T Y C
P H O

<p>Khoản 17 Điều 29. Cuộc họp của Hội đồng quản trị</p>	<p>17. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài (nếu cần), có các nội dung chính quy định tại Điều 158 của Luật Doanh nghiệp, Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm chuyển biên bản họp Hội đồng quản trị cho các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày gửi. Biên bản họp của Hội đồng quản trị phải có chữ ký của chủ tọa và thư ký cuộc họp; chủ tọa và thư ký cuộc họp phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản. Biên bản họp Hội đồng quản trị và các tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Tổng công ty.</p>	<p>17. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài (nếu cần), có các nội dung chính quy định tại Điều 158 của Luật Doanh nghiệp, Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm chuyển biên bản họp Hội đồng quản trị cho các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày gửi. Biên bản họp của Hội đồng quản trị phải có chữ ký của chủ tọa và thư ký cuộc họp; chủ tọa và thư ký cuộc họp phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản.</p> <p><u>Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nêu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, g và h khoản 1 Điều 158 của Luật Doanh nghiệp thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiết hai xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật doanh nghiệp. Điều lệ Tổng công ty và pháp luật có liên quan.</u></p> <p>Biên bản họp Hội đồng quản trị và các tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Tổng công ty.</p>
---	--	---



(Handwritten mark)

Lý do sửa đổi, bổ sung: Để phù hợp với quy định tại khoản 5, khoản 6 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 do Quốc hội ban hành ngày 11/01/2022 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/3/2022).

II. Nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty:

ĐIỀU	NỘI DUNG QUY CHẾ HIỆN HÀNH	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
<p>Khoản 1 Điều 32. Biên bản và thông qua biên bản họp HĐQT</p>	<p>1. Các cuộc họp của HĐQT đều phải được ghi vào sổ biên bản. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài. Nếu có sự hiểu khác nhau giữa tiếng Việt và tiếng Nước ngoài thì áp dụng tiếng Việt để giải quyết. Biên bản phải có các nội dung chủ yếu theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty và Luật Doanh nghiệp. Chủ tọa và người ghi biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp HĐQT.</p>	<p>1. Các cuộc họp của HĐQT đều phải được ghi vào sổ biên bản. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài. Nếu có sự hiểu khác nhau giữa tiếng Việt và tiếng Nước ngoài thì áp dụng tiếng Việt để giải quyết. Biên bản phải có các nội dung chủ yếu theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty và Luật Doanh nghiệp. Chủ tọa và người ghi biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp HĐQT.</p> <p><u>Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, g và h khoản 1 Điều 158 Luật doanh nghiệp thì biên bản này có hiệu lực.</u></p> <p><u>Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty và pháp luật có liên quan.</u></p>

Lý do sửa đổi, bổ sung: Để phù hợp với quy định tại khoản 6 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/3/2022).



(Handwritten mark)

III. Nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty:

ĐIỀU	<p align="center">NỘI DUNG QUY CHẾ HIỆN HÀNH</p>	<p align="center">NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG</p>
<p>Khoản 2, 3 Điều 16 Biên bản họp Hội đồng quản trị</p>	<p>2. Trường họp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ chủ tọa, người ghi Biên bản từ chối ký biên bản họp.</p> <p>3. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.</p>	<p>2. Trường họp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty và pháp luật có liên quan.</p> <p>3. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị</p>

Lý do sửa đổi, bổ sung: Để phù hợp với quy định tại khoản 6 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/3/2022).

IV. Nội dung bổ sung ngành nghề kinh doanh:

STT	NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI	NỘI DUNG BỔ SUNG
1.	Chưa có	Quảng cáo (mã ngành 7310). Chi tiết: “ <i>Quảng cáo tại các Kho xăng dầu, Cửa hàng xăng dầu và trên các phương tiện vận tải xăng dầu</i> ”.

Lý do bổ sung ngành nghề kinh doanh:

Hiện nay, toàn hệ thống PVOIL sở hữu 30 kho xăng dầu, trên 600 CHXD và hơn 100 xe bồn và các phương tiện vận tải xăng dầu trên toàn quốc. Với lợi thế hiện có xuất phát từ ngành nghề kinh doanh chính (xăng dầu) như: mặt bằng kho và CHXD, lượng khách hàng lớn cũng như tần xuất lưu thông thường xuyên, đường chạy đa dạng của các phương tiện vận tải xăng dầu thì việc quảng cáo tại kho xăng dầu, CHXD và các phương tiện vận tải xăng dầu rất hiệu quả, mang lại giá trị gia tăng gắn liền với ngành nghề kinh doanh chính của PVOIL.

Ngoài các hình thức quảng cáo nhỏ lẻ mà đối tác đã thỏa thuận thực hiện với từng đơn vị thành viên, thời gian qua một số đối tác có nhu cầu ký hợp đồng trực tiếp với Công ty mẹ - Tổng công ty để quảng cáo thương hiệu trên thành bồn chứa xăng dầu, mặt bằng kho, CHXD và phương tiện vận tải xăng dầu trong toàn hệ thống của PVOIL như: Tập đoàn Tân Hoàng Minh, Công ty cổ phần tập đoàn công nghệ ADT... theo hình thức quảng cáo trên biển hiệu (Điều 27 Luật quảng cáo) và quảng cáo trên phương tiện giao thông (Điều 32 Luật Quảng cáo). Hai hình thức quảng cáo này không phải xin cấp giấy phép quảng cáo, giấy phép xây dựng công trình quảng cáo và PVOIL không phát sinh chi phí, nhân sự cho hoạt động này do công tác thực hiện do đối tác tự thực hiện hoặc PVOIL thuê đơn vị thứ ba thực hiện và chi phí được tính vào chi phí quảng cáo.

Để thực hiện hoạt động kinh doanh quảng cáo này, PVOIL cần đăng ký kinh doanh ngành nghề phù hợp. Qua rà soát hệ thống ngành nghề kinh tế Việt Nam tại Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/07/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc ban hành Hệ thống ngành nghề kinh tế Việt Nam, Hội đồng quản trị nhận thấy ngành nghề kinh doanh phù hợp cần đăng ký là: **Quảng cáo** (mã ngành 7310), chi tiết là: **Quảng cáo tại các Kho xăng dầu, Cửa hàng xăng dầu và trên các phương tiện vận tải xăng dầu.**



508
T
N
P
C

Để có cơ sở thực hiện đăng ký kinh doanh ngành nghề nêu trên theo quy định, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP xem xét, quyết định bổ sung ngành nghề kinh doanh: **Quảng cáo** (mã ngành 7310), chi tiết là: **Quảng cáo tại các Kho xăng dầu, Cửa hàng xăng dầu và trên các phương tiện vận tải xăng dầu** và bổ sung ngành nghề kinh doanh này vào khoản 1 Điều 4 Điều lệ PVOIL.



2

Số: 09 /TTr - ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua hợp đồng giữa PVOIL với Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn (BSR) và Chi nhánh phân phối sản phẩm lọc dầu Nghi Sơn - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVNDB)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 (Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14) và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (Nghị định 155/2020/NĐ-CP);

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Dầu Việt Nam – Công ty cổ phần đã được Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty thông qua tại Nghị quyết số 21/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2021.

Hiện nay, nguồn cung xăng dầu từ NMLD Dung Quất thuộc Công ty Cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn - BSR (Công ty do Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) là Cổ đông chiếm 92,1% vốn điều lệ) và NMLHD Nghi Sơn thuộc Công ty TNHH Lọc hóa dầu Nghi Sơn (NSRP) mà Công ty mẹ PVN góp 25,1% vốn, thực hiện phân phối các sản phẩm thông qua Chi nhánh phân phối sản phẩm lọc dầu Nghi Sơn - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVNDB) đang đáp ứng hơn 70% tổng nhu cầu tiêu thụ trong nước.

Thực tế việc mua xăng dầu từ các NMLD trong nước có nhiều thuận lợi/lợi thế hơn so với việc nhập khẩu từ nước ngoài về Việt Nam như: (i) Phụ phí mua hàng (premium) từ NMLD trong nước được xây dựng đảm bảo cạnh tranh với hàng nhập khẩu; (ii) Khối lượng lô hàng nhận từ NMLD trong nước khá nhỏ nên có thể đưa trực tiếp về các kho tiêu thụ và thời gian nhận/đưa hàng về các kho của PVOIL ngắn hơn nhiều so với hàng nhập khẩu. Trong khi đó, khối lượng của 01 lô hàng nhập khẩu thường lớn và không phải kho nào cũng tiếp nhận được, lại còn phát sinh thêm chi phí điều chuyển về các kho tiêu thụ. Do đó, việc mua hàng từ NMLD trong nước giúp tiết giảm chi phí và giảm thiểu rủi ro biến động giá khi Nhà nước ngày càng rút ngắn chu kỳ điều hành giá bán lẻ xăng dầu trong nước; (iii) Giảm các chi phí phát sinh liên quan khi triển khai nhập khẩu như: chi phí mở L/C, chi phí tài chính, chi phí điều chuyển hàng đi kho tiêu thụ, không phải thu xếp ngoại tệ vì thanh toán bằng tiền Việt Nam Đồng...

Vì những lý do trên và thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Công thương về việc ưu tiên sử dụng nguồn xăng dầu từ các Nhà máy lọc dầu (NMLD) trong nước, trong nhiều năm qua PVOIL cũng như nhiều Thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu khác luôn ưu tiên mua hàng từ các NMLD trong nước, chỉ nhập khẩu khi nguồn cung trong nước không đủ đáp ứng hoặc những mặt hàng không sản xuất được.

Hiện tại, PVN là cổ đông lớn của PVOIL, sở hữu 80,52% vốn điều lệ PVOIL. Do vậy, theo quy định hiện hành thì các Hợp đồng, giao dịch giữa PVOIL với PVN và hợp đồng, giao dịch giữa PVOIL và người có liên quan của PVN là BSR phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, trong đó Đại hội đồng cổ đông chấp thuận các Hợp đồng, giao dịch có tổng giá trị thực hiện trong năm từ 35% tổng tài sản trở lên.



(Handwritten signatures)

Trong năm 2022, với dự báo giá dầu hiện nay thì giá trị các Hợp đồng, giao dịch mua bán xăng dầu với BSR, PVNDB có khả năng vượt quá 35% tổng giá trị tài sản của PVOIL và cần trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

Để chủ động trong công tác đảm bảo nguồn hàng và tối ưu hiệu quả kinh doanh, giúp PVOIL hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch 2022 và tuân thủ quy định tại Điều 167 Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14 và Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐCP, Hội đồng quản trị Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP xem xét **thông qua chủ trương và ủy quyền HĐQT chấp thuận cho PVOIL ký kết các giao dịch mua xăng dầu với BSR, PVNDB** với các nội dung chủ yếu của giao dịch như sau:

1. Giao dịch với Chi nhánh phân phối sản phẩm lọc dầu Nghi Sơn - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVNDB):

- Tên hàng: xăng 95RON; xăng 92RON và dầu DO
- Giá bán theo điều kiện FOB, FCA/Đường ống Nghi Sơn được xác định theo công thức sau:

$$P = (MOPS + Pre) \times (1 + \%TTTĐB) \times (1 + \%GTGT) \times \text{Tỷ giá.}$$

Trong đó:

- **P:** là đơn giá sản phẩm xăng/dầu cho 1 thùng được tính bằng Việt Nam Đồng, đã bao gồm các loại thuế theo qui định tại cảng xếp hàng.
 - **MOPS:**
 - + Đối với giao nhận bằng đường biển: Là giá xăng/dầu trung bình của 11 ngày giá (5-1-5/5-0-5) xung quanh ngày giao hàng do tạp chí Platt's công bố cho thị trường Singapore cho mỗi loại hàng (đối với Xăng RON 95 theo MOPS Gasoline 95 unl, đối với Xăng RON 92 theo MOPS Gasoline 92 unl, đối với dầu DO 0,05S theo MOPS Gasoil 500 ppm).
 - + Đối với giao nhận bằng đường bộ/đường ống: Là giá xăng/dầu trung bình của tháng giao hàng do tạp chí Platt's công bố cho thị trường Singapore cho mỗi loại hàng.
 - **Pre:** là mức Phụ phí được thỏa thuận theo kỳ hạn 6 tháng/lần và ký theo Phụ lục đính kèm HĐ
 - **%TTTĐB:** là thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt đối với xăng được tính theo quy định hiện hành của Nhà nước (nếu có).
 - **%GTGT:** là thuế suất thuế giá trị gia tăng đối với xăng dầu theo quy định hiện hành của Nhà nước.
- Khối lượng dự kiến (tính đến hết ngày 31/12/2022): **1.476.000 m3 +/-10%**
 - Chất lượng: Theo Tiêu chuẩn Việt Nam
 - Tổng giá trị giao dịch dự kiến (tính đến ngày 31/12/2022): **~26.600 tỷ VND**
 - Thanh toán: T/T 30 ngày sau ngày nhận hàng của mỗi lô hàng xuất từ NMLD
 - Thời hạn hợp đồng: Đến ngày 31/12/2022.

2. Giao dịch với Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn (BSR):

- Tên hàng: xăng 95RON; xăng 92RON và dầu DO



- Giá bán theo điều kiện FOB/FCA/Đường ống Dung Quất được xác định theo công thức như sau:

$$P = (MOPS + Pre) \times (1 + \%TTTĐB) \times (1 + \%GTGT) \times \text{Tỷ giá.}$$

Trong đó:

- **P:** là đơn giá cho 1 thùng sản phẩm xăng/dầu được tính bằng Đồng Việt Nam, đã bao gồm các loại thuế theo qui định tại cảng xếp hàng.
 - **MOPS:**
 - + Đối với giao nhận bằng đường biển/đường ống: Là giá xăng/dầu trung bình của 11 ngày (5-1-5/5-0-5) xoay quanh ngày giao hàng do tạp chí Platt's công bố cho thị trường Singapore cho mỗi loại hàng (đối với xăng RON95 theo MOPS Mogas 95 unl; đối với xăng RON92 theo MOPS Mogas 92 unl; đối với DO 0,05S theo MOPS Gasoil 0,05%S).
 - + Đối với giao nhận bằng đường bộ: Là giá xăng/dầu trung bình của tháng giao hàng do tạp chí Platt's công bố cho thị trường Singapore cho mỗi hàng.
 - **Pre:** là mức Phụ phí được thỏa thuận theo kỳ hạn 6 tháng/lần và ký theo Phụ lục đính kèm HĐ
 - **%TTTĐB:** là thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt đối với xăng dầu được tính theo quy định hiện hành của Nhà nước (nếu có).
 - **%GTGT:** là thuế suất thuế giá trị gia tăng đối với xăng dầu theo quy định hiện hành của Nhà nước.
 - **Tỷ giá:** tỷ giá quy đổi được áp dụng tỷ giá USD/VND bán ra (tỷ giá cuối ngày) của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam công bố vào ngày đủ giá Platts tính cho lô hàng.
- Khối lượng dự kiến (tính đến ngày 31/12/2022): **1.200.000 – 1.320.000 m³ +/-10%**
 - Chất lượng: Theo Tiêu chuẩn Việt Nam
 - Tổng giá trị giao dịch dự kiến (tính đến ngày 31/12/2022): **22.290 tỷ - 24.400 tỷ VND**
 - Thanh toán: T/T 30 ngày sau ngày nhận hàng của mỗi lô hàng xuất từ NMLD
 - Thời hạn Hợp đồng: Đến ngày 31/12/2022.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Cao Hoài Dương